

HT-F450BK/ HT-F450RK
HT-F453BK/ HT-F453RK
HT-F453HBK/ HT-F453HRK
HT-F455BK/ HT-F455RK

Hệ thống Rạp chiếu phim Kỹ thuật số Tại nhà

sách hướng dẫn sử dụng

Tưởng tượng các khả năng

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm này của Samsung.
Để nhận được dịch vụ hoàn chỉnh hơn, vui lòng
đăng ký sản phẩm của bạn tại

www.samsung.com/register

SAMSUNG

Thông tin An toàn

Cảnh báo an toàn

ĐỂ GIẢM NGUY CƠ BỊ ĐIỆN GIẬT, KHÔNG THẢO VỎ (HOẶC PHÍA SAU), BÊN TRONG KHÔNG CÓ BỘ PHẬN NÀO NGƯỜI DÙNG CÓ THỂ TỰ BẢO DƯỠNG. ĐƯA SẢN PHẨM ĐẾN NHÂN VIÊN BẢO DƯỠNG CÓ ĐỦ CHUYÊN MÔN ĐỂ BẢO DƯỠNG.

	CHÚ Ý NGUY CƠ BỊ ĐIỆN GIẬT KHÔNG MỜ	
Biểu tượng này biểu thị "điện áp nguy hiểm" bên trong sản phẩm có thể dẫn đến nguy cơ bị điện giật hoặc thương tích cá nhân.	CHÚ Ý: ĐỂ TRÁNH BỊ ĐIỆN GIẬT, HÃY KHỚP ĐẦU RỘNG CỦA PHÍCH CẮM VÀO KHE CẮM RỘNG, CẮM HOÀN TOÀN.	Biểu tượng này biểu thị các hướng dẫn quan trọng đi kèm với sản phẩm này.

CẢNH BÁO

- Để giảm nguy cơ cháy hay bị điện giật, không để thiết bị này tiếp xúc với nước mưa hoặc hơi ẩm.

CHÚ Ý

- Không được để nước nhỏ vào hay bắn vào thiết bị và không được để vật chứa chất lỏng, như bình hoa, ở trên thiết bị.
- Phích cắm điện lưới được sử dụng như một thiết bị ngắt kết nối và sẽ ở trạng thái sẵn sàng hoạt động bất kỳ lúc nào.
- Thiết bị này sẽ luôn được kết nối với ổ cắm AC bằng kết nối tiếp đất.
- Để ngắt kết nối thiết bị khỏi điện lưới, phích cắm phải được rút ra khỏi ổ cắm điện lưới, nhờ đó phích cắm điện lưới sẽ sẵn sàng hoạt động.

CLASS 1 LASER PRODUCT
KLASSE 1 LASER PRODUKT
LUOKAN 1 LASER LAITE
KLASS 1 LASER APPARAT
PRODUCTO LÁSER CLASE 1

SẢN PHẨM LAZE LOẠI 1

Đầu CD này được phân loại là sản phẩm LAZE LOẠI 1. Việc điều khiển, điều chỉnh hoặc thực hiện các thao tác khác ngoài các thao tác được ghi rõ trong tài liệu này có thể dẫn đến phơi nhiễm bức xạ độc hại.

CHÚ Ý

- CỐ THỂ CÓ BỨC XẠ LAZE KHÔNG NHÌN THẤY ĐƯỢC KHI MỞ VÀ ĐÓNG SÁI CÁCH NÊN HÃY TRÁNH ĐỂ TIẾP XÚC VỚI CHUM TIA BỨC XẠ.

THÔNG TIN BẢO HÀNH

A . ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH:

** Sản phẩm được bảo hành trong các trường hợp sau:

1. Sản phẩm còn trong thời hạn Bảo hành dựa vào tin nhắn từ tổng đài 6060
2. Nếu không có tin nhắn từ tổng đài 6060, sẽ áp dụng thời hạn Bảo hành cho sản phẩm như sau:
 - Bảo hành 12 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 18 tháng kể từ ngày sản xuất, áp dụng cho sản phẩm TV Plasma, Home Theatre, DVD, MP3, Kinh 3D, Máy in, Máy rửa chén, Máy hút mùi.
 - Bảo hành 24 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất, áp dụng cho sản phẩm TV đèn (CRT), TV LCD, TV LED, màn hình vi tinh, Máy giặt, Máy điều hòa, Tủ lạnh, Lò vi sóng, Điều khiển từ xa loại cầm tay, Máy chiếu, Lò nướng, Bếp điện, Bếp gas, Máy hút bụi, Máy Doctor Virus (SPI).
 - Bảo hành 05 năm kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 5.5 năm kể từ ngày sản xuất áp dụng cho mô-tơ giặt của máy giặt và máy nén của tủ lạnh, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Samsung Vina.
 - Bảo hành 10 năm kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 10.5 năm kể từ ngày sản xuất áp dụng cho mô-tơ giặt loại Truyền Động Trực Tiếp của máy giặt, áp dụng cho những kiểu máy được quy định bởi Samsung Vina.
 - Bảo hành 06 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 09 tháng kể từ ngày sản xuất hoặc 600 giờ sử dụng nếu điều kiện nào đến trước, áp dụng cho đèn Máy chiếu.
 - Bảo hành 12 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 15 tháng kể từ ngày sản xuất với điều kiện lượng bột mực còn lại trên 30%, áp dụng cho sản phẩm: Hộp mực in, Trống từ.
 - Bảo hành 12 tháng kể từ ngày mua nhưng không vượt quá 15 tháng kể từ ngày sản xuất, áp dụng cho sản phẩm : Máy tính xách tay.
3. Sản phẩm phải còn đầy đủ nhãn mác để kiểm tra hoặc các chứng từ liên quan.
4. Sản phẩm không nằm trong trường hợp bị từ chối bảo hành.
5. Các sản phẩm do SAMSUNG sản xuất và phân phối chính thức tại thị trường Việt Nam sẽ được bảo hành tại các Trung Tâm Bảo Hành trên toàn quốc do SAMSUNG VINA ủy quyền.

B . ĐIỀU KIỆN TỪ CHỐI BẢO HÀNH:

Trung Tâm Bảo Hành sẽ từ chối bảo hành hoặc sẽ sửa chữa có tính phí trong những trường hợp máy hỏng không phải lỗi của nhà sản xuất như sau:

1. Sản phẩm không còn tem bảo hành ngay trong lần sửa chữa đầu tiên.
2. Sản phẩm hoặc phụ kiện hư hại do thiên tai hoặc những trường hợp bất khả kháng:
 - Do thiên tai, sét đánh, tai nạn, bị rơi, va chạm, để máy nơi ẩm ướt, bụi bặm, nhiệt độ cao.
 - Côn trùng động vật vào bên trong máy (Thần lùn, Chuột, Gián...)
 - Có vết mốc, gỉ sét, vết ăn mòn, bị nứt, vỡ, gãy, biến dạng, chảy nổ, có chất lỏng, có mùi khét...
3. Sản phẩm hư hại do sử dụng sai nguồn điện khuyến cáo và không sử dụng theo đúng chỉ dẫn trong sách hướng dẫn đi kèm, hoặc sử dụng phụ kiện không phải do SAMSUNG cung cấp.
4. Sản phẩm được lắp đặt, duy trì bảo dưỡng, hoạt động vượt mức hướng dẫn của nhà sản xuất SAMSUNG
5. Sản phẩm đã được thay đổi, điều chỉnh hoặc sửa chữa bởi bên thứ ba không thuộc hệ thống ủy quyền bảo hành sản phẩm của SAMSUNG.
6. Không bảo hành cho các phụ kiện kèm theo sản phẩm: Dây cáp, đầu nối, Pin nguồn...
7. Không đáp ứng điều kiện bảo hành được quy định tại mục A.

QUÝ KHÁCH VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI THEO SỐ ĐIỆN THOẠI (Miễn phí cuộc gọi).

1800 588 889

Lưu trữ & Quản lý Đĩa

• Chăm đĩa

- Dấu vân tay hoặc vết xước trên đĩa có thể làm giảm chất lượng âm thanh và hình ảnh hoặc gây vấp đĩa.
- Tránh chạm vào bề mặt của đĩa khi dữ liệu đã được ghi.
- Cầm vào mép đĩa để dấu vân tay không in trên mặt đĩa.
- Không dán giấy hoặc băng dính lên đĩa.



• Lau Đĩa

- Nếu có dấu vân tay hoặc bụi bẩn bám lên đĩa, hãy lau bằng chất tẩy nhẹ được pha loãng trong nước rồi lau bằng vải mềm.
- Khi lau đĩa, lau nhẹ nhàng từ trong ra ngoài đĩa.
- Bảo quản Đĩa
 - Không để đĩa trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời.
 - Giữ đĩa ở nơi thoáng mát.
 - Giữ đĩa trong Bao đựng sạch sẽ.



- DivX Certified® sẽ phát video DivX®, bao gồm nội dung cao cấp.
- DivX®, DivX Certified® và các biểu tượng đi kèm là các nhãn hiệu của Rovi Corporation hoặc các chi nhánh của công ty và được sử dụng theo giấy phép.
- Được bảo hộ bởi một hoặc nhiều bằng sáng chế Hoa Kỳ sau: 7,295,673; 7,460,668; 7,515,710; 7,519,274.



- Được sản xuất theo giấy phép cấp bởi Dolby Laboratories. Dolby và biểu tượng D kép là các nhãn hiệu đã được đăng ký của Dolby Laboratories.



- HDMI, the HDMI Logo, and High-Definition Multimedia Interface are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing LLC in the United States and other countries.
- Sản phẩm này tích hợp công nghệ bảo vệ bản quyền được bằng sáng chế Hoa Kỳ và các quyền sở hữu trí tuệ khác của Rovi Corporation bảo vệ. Chúng tôi nghiêm cấm thiết kế đối chiếu và tháo rời sản phẩm.
- Sản phẩm này sử dụng một số chương trình phần mềm được phân phối theo Independent JPEG Group.
- Sản phẩm này sử dụng một số chương trình phần mềm được phân phối theo Dự án OpenSSL.

Giấy phép



- GIỚI THIỆU VỀ VIDEO DIVX: DivX® là định dạng video kỹ thuật số được tạo bởi DivX, LLC, một chi nhánh của Rovi Corporation. Đây là thiết bị DivX Certified® chính thức dùng để phát video DivX. Hãy truy cập www.divx.com để biết thêm thông tin và các công cụ phần mềm giúp chuyển đổi các tệp của bạn sang video DivX.
- GIỚI THIỆU VỀ VIDEO DIVX-ON-DEMAND: Thiết bị DivX Certified® này phải được đăng ký để có thể phát các phim Video DivX theo Yêu cầu (VOD) đã mua. Để có mã đăng ký, hãy tìm phần DivX VOD trong menu thiết lập thiết bị. Hãy truy cập vod.divx.com để biết thêm thông tin về cách hoàn thành đăng ký.

Bản quyền

© 2014 Samsung Electronics Co., Ltd. Mọi quyền được bảo lưu.

Bảo vệ Bản quyền

Nhiều đĩa DVD được mã hoá để bảo vệ bản quyền. Do đó, bạn chỉ nên kết nối trực tiếp sản phẩm của mình với TV, không kết nối với VCR. Việc kết nối với VCR sẽ dẫn đến hình ảnh bị biến dạng so với đĩa DVD được bảo vệ bản quyền.

TRUNG TÂM BẢO HÀNH SAMSUNG

Cảm ơn Quý khách đã lựa chọn và sử dụng sản phẩm của Công ty TNHH Điện Tử SAMSUNG VINÀ.

- Phục vụ Quý khách trong quá trình sử dụng sản phẩm luôn được chúng tôi quan tâm chăm sóc.
 - Khi Quý khách cần được Tư vấn để sử dụng sản phẩm
 - Khi Quý khách cần biết thông tin để mua sản phẩm mới
 - Khi sản phẩm của Quý khách bị hư hỏng, yêu cầu dịch vụ bảo hành và bảo trì.

QUÝ KHÁCH HÃY LIÊN HỆ CHÚNG TÔI THEO SỐ ĐIỆN THOẠI (Miễn phí cuộc gọi)

1800 588 889

Chúng tôi sẽ đáp ứng các yêu cầu của Khách hàng trong thời gian sớm nhất.

- Muốn biết thông tin về thời hạn bảo hành hiện tại của sản phẩm. Quý khách nhắn tin theo cú pháp
 - **[14 số Sê Ri máy]** gửi 6060 (Ví dụ 21323YWS88889 gửi 6060).
 - Khách hàng sẽ nhận được tin nhắn xác nhận thời hạn bảo hành của sản phẩm từ tổng đài 6060 với nội dung: Chúc mừng Quý khách đến với dịch vụ Bảo Hành Điện Tử của SAMSUNG Thời hạn bảo hành của máy XXXX từ Ngày/Tháng/ Năm

- Tạo thuận tiện cho việc liên hệ đến Quý khách trong thời gian yêu cầu dịch vụ bảo hành. Khi liên hệ với chúng tôi, xin Quý khách vui lòng cung cấp thông tin cụ thể như sau:
 - Tên của Quý khách để chúng tôi liên hệ.
 - Địa chỉ nơi Quý khách sử dụng sản phẩm.
 - Số Điện thoại hiện tại có thể liên hệ thông suốt trong quá trình sửa chữa sản phẩm.

Rất mong nhận được sự cộng tác và những ý kiến đóng góp của Quý khách.

Mục lục

THÔNG TIN AN TOÀN

- 2 Cảnh báo an toàn
- 3 Lưu trữ & Quản lý Đĩa
- 3 Giấy phép
- 3 Bản quyền
- 3 Bảo vệ Bản quyền

BẮT ĐẦU

- 5 Tính tương thích Định dạng và Đĩa
- 6 Lưu ý về kết nối USB
- 6 Phụ kiện
- 7 Panen trước
- 7 Panen sau
- 8 Bộ điều khiển từ xa

KẾT NỐI

- 10 Kết nối Loa
- 13 Kết nối với TV
- 14 Kết nối với Thiết bị Ngoại vi
- 15 Kết nối micrô

CÀI ĐẶT

- 16 Quy trình cài đặt ban đầu
- 16 Truy cập màn hình cài đặt
- 16 **Hiển thị**
 - 16 Tỷ lệ khung hình của TV
 - 16 BD Wise
 - 17 Độ phân giải
 - 17 Định dạng HDMI
 - 17 Tín hiệu Video Out (tùy chọn)
- 17 **Âm thanh**
 - 17 Thiết lập Đơn giản
 - 17 Cài đặt Loa
 - 17 DRC (Nén Dải tần Động)
 - 17 ĐỒNG BỘ HOÁ ÂM THANH
 - 17 Chọn loa
 - 18 User EQ
 - 18 Chức năng chấm điểm karaoke (tùy chọn)
 - 18 Audio Return Ch.
- 18 **Hệ thống**
 - 18 Cài đặt Ban đầu
 - 18 Đăng ký DivX(R)

- 18 Hủy kích hoạt DivX(R)
- 18 **Ngôn ngữ**
- 18 **Bảo mật**
 - 18 Xếp loại của Cha mẹ
 - 18 Đổi Mật khẩu
- 18 **Hỗ trợ**
 - 18 Thông tin Sản phẩm

CHỨC NĂNG CƠ BẢN

- 19 Phát đĩa
- 19 Phát đĩa Audio CD (CD-DA)/MP3/WMA
- 19 Phát tệp JPEG
- 19 Sử dụng Chức năng Phát
- 21 Sử dụng Các nút bấm Đặc biệt của Bộ điều khiển Từ xa
- 22 Nghe Đài
- 23 Chức năng USB
- 23 Ghi USB
- 24 Chức năng Nâng cao (tùy chọn)

THÔNG TIN KHÁC

- 26 Xử lý sự cố
- 27 Thông số kỹ thuật
- 29 Giấy phép OpenSSL

- Những số liệu và hình minh họa trong Sách hướng dẫn Sử dụng này được cung cấp chỉ để tham khảo và có thể khác so với hình dạng sản phẩm thực tế.
- Có thể tính phí hành chính với một trong hai trường hợp
 - a. một kỹ sư được gọi đến theo yêu cầu của bạn và không có hỏng hóc nào trong sản phẩm (tức là bạn đã không đọc sách hướng dẫn sử dụng này)
 - b. bạn mang sản phẩm tới trung tâm sửa chữa và không có hỏng hóc trong sản phẩm (tức là bạn đã không đọc sách hướng dẫn sử dụng này)
- Chúng tôi sẽ tư vấn cho bạn số tiền phí hành chính như vậy trước khi bất kỳ công việc nào được thực hiện hoặc trước khi chúng tôi đến nhà bạn.

Bắt đầu

Tính tương thích Định dạng và Đĩa

Các kiểu đĩa và nội dung sản phẩm của bạn có thể phát

Phương tiện	Thuật ngữ	Loại đĩa
VIDEO	DVD	Các đĩa DVD-Video hoặc DVD±R/±RW
	CD	CD Dữ liệu CD (CD DA, CD-R/-RW)
	DivX	DVD±R/±RW, CD-R/-RW
NHẠC	MP3	CD-R/-RW
ẢNH	JPEG	CD-R/-RW

Loại đĩa sản phẩm của bạn không thể phát

- LD, CD-G/-I/-ROM, DVD-ROM/-RAM

| LƯU Ý |

- ▶ Các đĩa DVD được mua ở nước ngoài có thể không phát được bằng sản phẩm này.
- ▶ Sản phẩm này có thể không phản hồi mọi lệnh hoạt động vì một số đĩa DVD và CD chỉ cho phép một số hoạt động cụ thể hoặc giới hạn và chỉ cung cấp một số tính năng nhất định trong lúc phát lại. Xin lưu ý rằng đây không phải là khiếm khuyết của sản phẩm.
- ▶ Samsung không thể đảm bảo rằng sản phẩm sẽ phát mọi kiểu đĩa mang logo DVD hoặc CD vì định dạng đĩa phát triển, và các sự cố và lỗi có thể xảy ra trong lúc tạo phần mềm DVD, và CD và/hoặc quá trình sản xuất đĩa.
- ▶ Vui lòng liên hệ với Trung tâm Chăm sóc Khách hàng SAMSUNG, nếu bạn có câu hỏi hoặc gặp khó khăn khi phát các đĩa DVD, hoặc CD trong sản phẩm này. Ngoài ra, hãy tham khảo phần còn lại của sách hướng dẫn sử dụng này để biết thêm thông tin về các hạn chế phát lại.
- ▶ Một số đĩa thương mại và đĩa DVD mua ngoài vùng của bạn có thể không phát được khi dùng sản phẩm này.
- ▶ Sản phẩm này không hỗ trợ âm thanh DTS.

Định dạng được Hỗ trợ

Hỗ trợ Tệp Video

Định dạng	Phiên bản được Hỗ trợ
AVI	DivX3.11~DivX6.8
WMV	V1/V2/V3/V7

Hỗ trợ Tệp Nhạc

Định dạng	Tốc độ Bit	Tần số Lấy mẫu
MP3	80~320kbps	44.1kHz
WMA	56~128kbps	
AC3	128~384kbps	44.1/48kHz

- Tỷ lệ khung hình : Sản phẩm này hỗ trợ tối đa 720x576 pixel. Độ phân giải của màn hình TV vi cao hơn 800 sẽ không được hỗ trợ.
- WKhi bạn phát đĩa có tần số lấy mẫu cao hơn 48kHz hoặc 320kbps, bạn có thể thấy rung hình khi phát lại.
- Không thể phát các phần có tỷ lệ khung hình cao khi phát tệp DivX.
- Vì sản phẩm này chỉ cung cấp các định dạng mã hoá do DivX Networks, Inc. uỷ quyền nên không thể phát tệp DivX do người dùng tạo.

Logo của Đĩa mà sản phẩm có thể phát

		
DVD-VIDEO	AUDIO-CD	DivX

Mã vùng

Sản phẩm và đĩa được mã hoá theo vùng. Các mã vùng này phải khớp để có thể phát đĩa. Nếu mã không khớp, đĩa sẽ không phát. Số hiệu VUng cho sản phẩm được hiển thị ở panen sau của sản phẩm.

Bắt đầu

Loại đĩa	Mã vùng	Khu vực
DVD-VIDEO		Hoa Kỳ, các vùng lãnh thổ của Hoa Kỳ và Canada
		Châu Âu, Nhật Bản, Trung Đông, Ai Cập, Nam Phi, Greenland
		Đài Loan, Hàn Quốc, Philippin, Indonesia, Hồng Kông
		Mexico, Nam Mỹ, Trung Mỹ, Úc, New Zealand, Quần đảo thuộc Thái Bình Dương, Ca-ri-bê
		Nga, Đông Âu, Ấn Độ, Triều Tiên, Mông Cổ
		Trung Quốc

| LƯU Ý |

- ▶ Nếu số hiệu Vùng của các DVD không tương ứng với số hiệu Vùng của sản phẩm này, sản phẩm không thể phát đĩa được.

Lưu ý về kết nối USB

- Các thiết bị được hỗ trợ: Phương tiện lưu trữ USB, máy nghe nhạc MP3, máy ảnh kỹ thuật số.
- Nếu tên thư mục hoặc tên tệp dài hơn 10 ký tự, tệp hoặc thư mục có thể không hiển thị hoặc hoạt động bình thường.
- Tệp phụ đề lớn hơn 148KB có thể không được hiển thị đúng cách.
- Một số thiết bị USB/máy ảnh kỹ thuật số, đầu đọc thẻ USB không được hỗ trợ.
- Không hỗ trợ hệ thống tệp FAT16 và FAT32.
- Kết nối trực tiếp với cổng USB của sản phẩm. Kết nối thông qua cáp khác có thể gây ra sự cố với khả năng tương thích USB.
- Lắp nhiều thẻ nhớ vào đầu đọc nhiều thẻ có thể hoạt động không bình thường.
- Không hỗ trợ giao thức PTP cho máy ảnh kỹ thuật số.
- Không ngắt kết nối thiết bị USB trong khi "Đang đọc".
- Độ phân giải hình ảnh càng lớn, thì thời gian hiển thị càng lâu.
- Các tệp MP3/WMA hoặc video được áp dụng DRM được tải xuống từ trang web thương mại không phát lại được.

- Không hỗ trợ thiết bị Ổ cứng bên ngoài.
- Dòng điện tối đa được hỗ trợ bởi cổng USB cho thiết bị bên ngoài là 500 mA (tại 5V DC).
- Các định dạng tệp được hỗ trợ.






Định dạng	Hình ảnh Tĩnh	Nhạc		Phim	
		MP3	WMA	WMV	DivX
Tên tệp	JPG	MP3	WMA	WMV	DivX
Phân mở rộng của tệp	JPG, JPEG	.MP3	.WMA	.WMV	.AVI
Tốc độ Bit	-	80-320 kbps	56-128 kbps	4Mbps	4Mbps
Phiên bản	-	-	V8	V1, V2, V3, V7	DivX3.11~ DivX6.8
Pixel	640x480	-	-	720x576	
Tần số Lấy mẫu	-	44,1kHz	44,1kHz	44,1kHz- 48kHz	

| LƯU Ý |

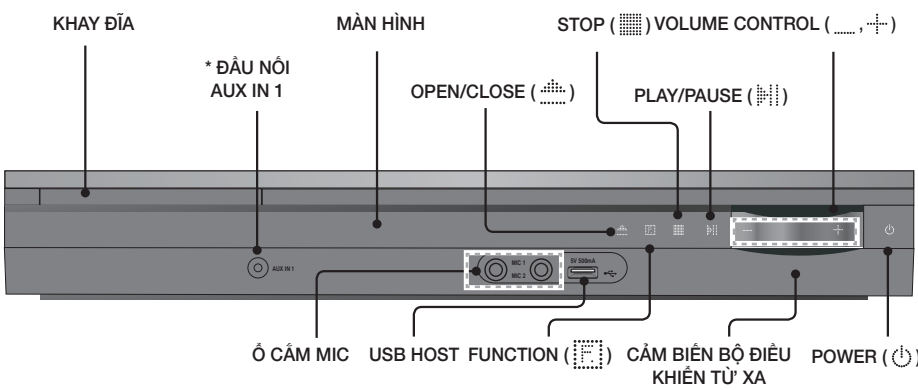
- ▶ Phát lại một tệp JPEG có độ phân giải hình ảnh cao hơn tệp trong DVD có thể dẫn tới làm giảm chất lượng hình ảnh khi được hiển thị.

Phụ kiện

Kiểm tra các phụ kiện đi kèm bên dưới.

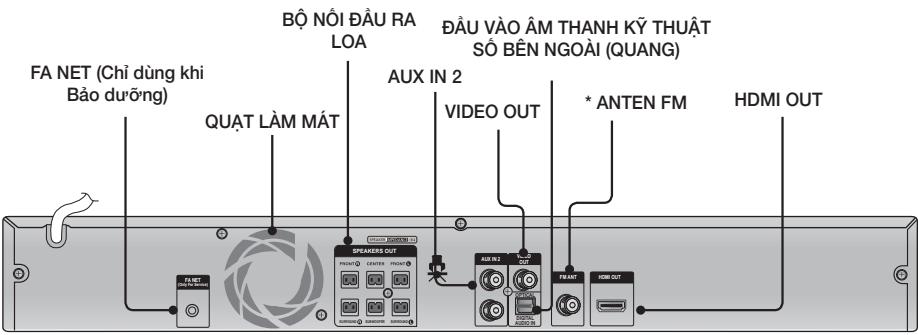
	
Cáp Video	Anten FM
	
Sách hướng dẫn Sử dụng	Bộ điều khiển Từ xa/ Pin (cỡ AAA)
	
Cáp HDMI (tùy chọn)	

Panen trước



*** Kết nối Âm thanh từ các Thành phần bên ngoài**
 Kết nối một cặp Âm thanh (không được cung cấp) từ giắc **AUX IN 1** phía trước của sản phẩm vào giắc Audio Out (Đầu ra Âm thanh) trên đầu đọc MP3 của bạn. ⇒ Chọn chế độ **AUX 1**.

Panen sau



- * Kết nối Anten FM**
- 1 . Kết nối anten FM được cung cấp với giắc Anten FM.
 - 2 . Di chuyển từ từ dây anten theo nhiều hướng cho tới khi bạn tìm được vị trí thu tín hiệu tốt, sau đó gắn chặt dây vào tường hoặc bề mặt cứng khác.

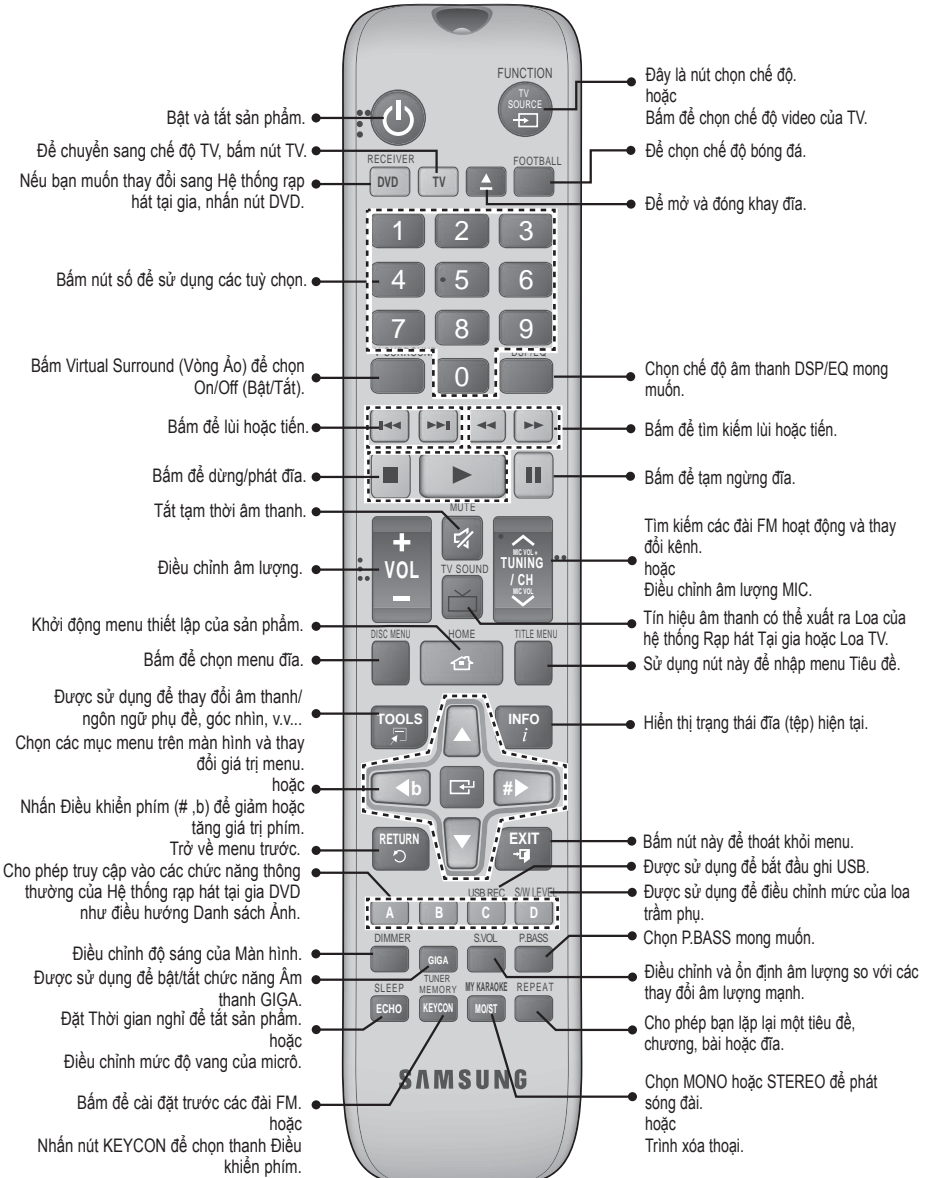
| LƯU Ý |

- ▶ Đảm bảo tất cả các mặt của hệ thống rạp chiếu phim tại gia có tối thiểu 10 cm khoảng trống để đảm bảo thông gió phù hợp. Không bịt quạt làm mát hoặc các lỗ thoát khí.
- ▶ Sản phẩm này không thu các chương trình phát sóng AM.

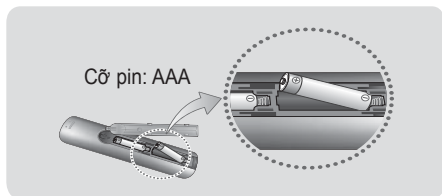
Bắt đầu

Bộ điều khiển từ xa

Tổng quan về Bộ điều khiển Từ xa



Lắp pin trong Bộ điều khiển Từ xa



| LƯU Ý |

- ▶ Đảm bảo rằng khớp các đầu “+” và “-” của pin với sơ đồ bên trong ngăn.
- ▶ Nếu sử dụng TV thường, pin có tuổi thọ khoảng một năm.
- ▶ Bộ điều khiển từ xa có thể được sử dụng từ khoảng cách lên đến gần 7 mét theo đường thẳng.
- ▶ Không vứt bỏ pin cũ mà hãy tái chế chúng.
- ▶ Không ném pin vào lửa.
- ▶ Không ngắt mạch, tháo rời hoặc để pin quá nóng.
- ▶ Thay pin không đúng cách có thể gây cháy nổ. Chỉ được thay cùng loại pin hoặc tương đương.

Cài đặt Bộ điều khiển Từ xa

Bạn có thể điều khiển một số chức năng nhất định của TV bằng bộ điều khiển từ xa này.

Khí vận hành TV bằng điều khiển từ xa

1. Nhấn nút **TV** để đặt điều khiển từ xa sang chế độ TV.
2. Bấm nút **POWER** để bật TV.
3. Trong khi ấn nút **POWER**, nhập mã tương ứng với nhãn hiệu TV của bạn.
 - Nếu trong bảng có trên một mã được liệt kê cho TV của bạn, hãy nhập từng mã một để xác định mã hoạt động.
 - **Ví dụ: Đối với TV Samsung**
Trong khi ấn nút **POWER**, sử dụng các nút số để nhập 00, 15, 16, 17 và 40.
4. Nếu TV tắt thì cài đặt đã hoàn tất.
 - Bạn có thể sử dụng các nút TV **POWER**, **VOLUME**, **CHANNEL** và các nút Số (0-9).

| LƯU Ý |

- ▶ Bộ điều khiển từ xa có thể không hoạt động hoặc có thể không thực hiện được một số thao tác với một số nhãn hiệu TV.
- ▶ Theo mặc định, bộ điều khiển từ xa này dùng cho TV vi Samsung.

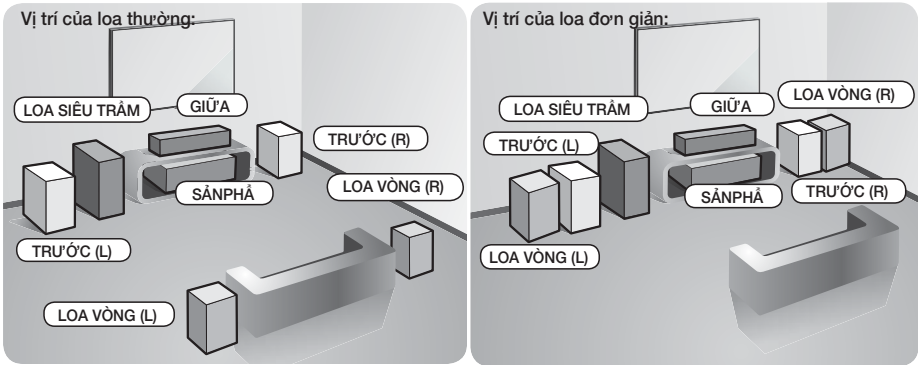
Mã Điều khiển TV

Nhãn hiệu	Mã	Nhãn hiệu	Mã
Admiral (M.Wards)	56, 57, 58	MTC	18
A Mark	01, 15	NEC	18, 19, 20, 40, 59, 60
Anam	01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14	Nikei	03
AOC	01, 18, 40, 48	Orking	
Bell & Howell (M.Wards)	57, 58, 81	Orwa	03
Brossonic	59, 60	Panasonic	06, 07, 08, 09, 54, 66, 67, 73, 74
Candle	18	Penney	18
Cetronic	03	Philco	03, 15, 17, 18, 48, 54, 59, 62, 69, 90
Citizen	03, 18, 25	Philips	15, 17, 18, 40, 48, 54, 62, 72
Cinema	97	Pioneer	63, 66, 80, 91
Classic	03	Portland	15, 18, 59
Concerto	18	Proton	40
Contec	46	Quasar	06, 66, 67
Coronado	15	Radio Shack	17, 48, 56, 60, 61, 75
Craig	03, 05, 61, 82, 83, 84	RCA/Proscan	18, 59, 67, 76, 77, 78, 92, 93, 94
Croslex	62	Realistic	03, 19
Crown	03	Sampo	40
Curtis Mates	59, 61, 63	Samsung	00, 15, 16, 17, 40, 43, 46, 47, 48, 49,
CXC	03	Sanyo	19, 61, 65
Daewoo	02, 03, 04, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 32, 34, 35, 36, 40, 59, 90	Scott	03, 40, 60, 61
Daytron	40	Sears	15, 18, 19
Dynasty	03	Sharp	15, 57, 64
Emerson	03, 15, 40, 46, 59, 61, 64, 82, 83, 84, 85	Signature 2000 (M.Wards)	57, 58
Fisher	19, 65	Sony	50, 51, 52, 53, 55
Funai	03	Soundesign	03, 40
Futuretech	03	Spectricon	01
General Electric (GE)	06, 40, 56, 59, 66, 67, 68	SSS	18
Hall Mark	40	Sylvania	18, 40, 48, 54, 59, 60, 62
Hitachi	15, 18, 50, 59, 69	Symphonic	61, 95, 96
Inkel	45	Tatung	06
JC Penney	56, 59, 67, 86	Techwood	18
JVC	70	Teknika	03, 15, 18, 25
KTV	59, 61, 87, 88	TMK	18, 40
KEC	03, 15, 40	Toshiba	19, 57, 63, 71
KMC	15	Vidtech	18
LG (Goldstar)	01, 15, 16, 17, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44	Videch	59, 60, 69
Luxman	18	Wards	15, 17, 18, 40, 48, 54, 60, 64
LXI (Sears)	19, 54, 56, 59, 60, 62, 63, 65, 71	Yamaha	18
Magnavox	15, 17, 18, 48, 54, 59, 60, 62, 72, 89	York	40
Marantz	40, 54	Yupiteru	03
Matsui	54	Zenith	58, 79
MGA	18, 40	Zonda	01
Mitsubishi/MGA	18, 40, 59, 60, 75	Dongyang	03, 54

Kết nối

Phần này đề cập đến các phương thức khác nhau để kết nối sản phẩm với các thành phần bên ngoài khác. Trước khi di chuyển hoặc lắp đặt sản phẩm, hãy đảm bảo bạn đã tắt nguồn và rút dây nguồn.

Kết nối Loa



Vị trí đặt sản phẩm

Đặt sản phẩm trên kệ hoặc giá đỡ hoặc dưới chân đế TV.

Chọn Vị trí Nghe

Vị trí nghe nên cách TV một khoảng cách bằng khoảng 2,5 đến 3 lần kích cỡ màn hình TV.

Ví dụ: 2~2,4m đối với TV 32"
3,5~4m đối với TV 55"

Loa trước	Đặt các loa này ở phía trước vị trí nghe của bạn, hướng vào trong (khoảng 45°) về phía bạn. Đặt loa sao cho các loa âm cao của chúng có độ cao bằng với tai bạn. Chính thẳng hàng mặt trước của Loa trước với mặt trước của Loa giữa hoặc đặt chúng trước Loa giữa một chút.
Loa giữa	Tốt nhất là lắp đặt Loa giữa ở cùng độ cao với các Loa trước. Bạn cũng có thể lắp đặt Loa giữa ngay trên hoặc dưới TV.
Loa sau	Đặt các loa này sang bên cạnh vị trí nghe của bạn. Nếu không đủ chỗ, đặt các loa này sao cho chúng đối mặt với nhau. Đặt Loa sau cao hơn tai bạn khoảng 60 đến 90cm, mặt hơi hướng xuống. *Không giống như các loa trước/trên cùng phía trước và loa trung tâm, các loa vòm được sử dụng chủ yếu để tạo ra hiệu ứng âm thanh. Âm thanh sẽ không phải lúc nào cũng phát ra từ loa vòm.
Loa siêu trầm	Vị trí của loa siêu trầm không nhất thiết phải cố định. Hãy đặt loa này ở bất kỳ nơi nào bạn muốn.

| CHÚ Ý |

- ▶ Không để trẻ em nghịch loa hoặc chơi gần các loa. Trẻ có thể bị thương nếu loa đổ.
- ▶ Khi kết nối dây loa với loa, hãy đảm bảo đúng cực (+/-).
- ▶ Để loa trầm phụ tránh xa tầm với của trẻ em nhằm ngăn trẻ rút tay hoặc cho các chất lạ vào ống (lỗ) của loa siêu trầm.
- ▶ Không treo loa siêu trầm trên tường qua ống (lỗ) trên thân loa.

| LƯU Ý |

- ▶ Nếu bạn đặt loa gần TV, màn hình có thể bị mờ vì từ trường do loa tạo ra. Nếu điều này xảy ra, hãy đặt loa cách xa TV.

Thành phần Loa

HT-F450BK/HT-F450RK

(L) (R) (L) (R)



TRƯỚC

LOA VÒNG



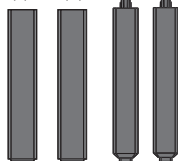
GIỮ

LOA SIÊU TRẦM

DÂY LOA

HT-F453BK/HT-F453RK

(L) (R)



TRƯỚC

KẸ

(L) (R)



LOA VÒNG



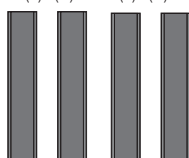
CHÂN KẸ



ĐINH VÍT (5x20): 8EA

HT-F455BK/HT-F455RK

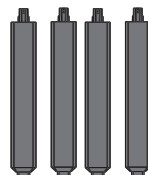
(L) (R) (L) (R)



TRƯỚC

LOA VÒNG

KẸ



CHÂN KẸ



ĐINH VÍT (5x20): 16EA

HT-F453HBK/HT-F453HRK

(L) (R)



TRƯỚC

(L) (R)



LOA VÒNG



ĐINH VÍT (5x20): 8EA



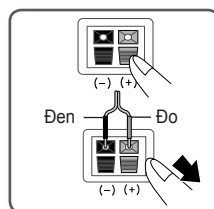
ĐINH VÍT (3x10): 2EA



CHÂN KẸ

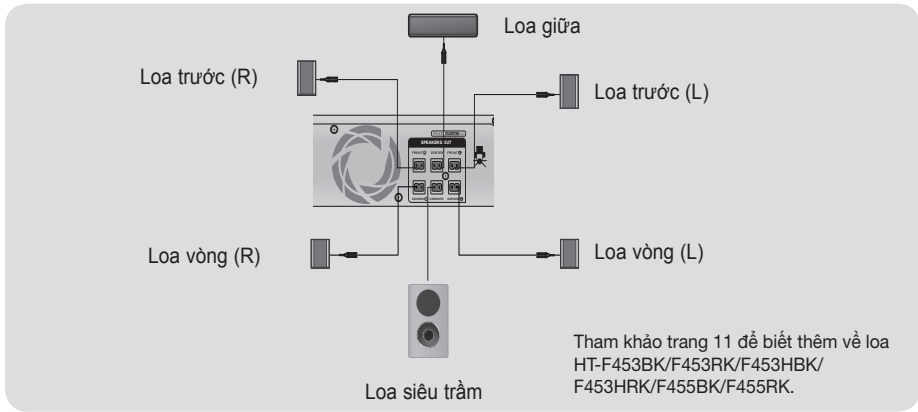
Kết nối Loa

1. Ấn đầu cực ở phía đằng sau loa xuống.
2. Gài dây đen vào cực màu đen (-) và dây đỏ vào cực màu đỏ (+) rồi sau đó thả đầu cực đó ra.
3. Cắm phích nối vào phía sau sản phẩm sao cho màu của phích cắm loa khớp với màu giắc loa.



Kết nối

Trong trường hợp la HT-F450BK/HT-F450RK



Lắp đặt loa trên đế Tallboy

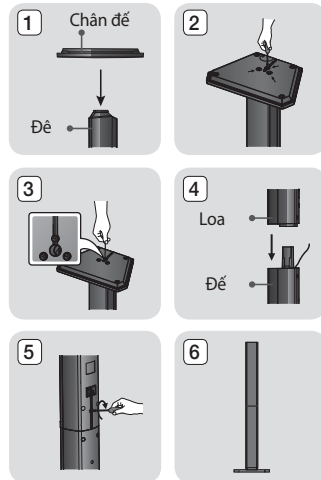
* Chi HT-F453BK/HT-F453RK - Loa trước

* Chi HT-F455BK/HT-F455RK - Trước/Loa Vòng

- 1 . Lật ngược Chân kệ và lắp vào Kệ.
- 2 . Sử dụng tuốc nơ vít để gắn các vít lên 3 lỗ được đánh dấu.

| CHÚ Ý |

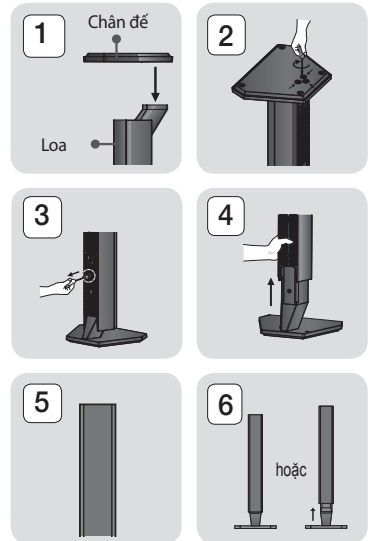
- ▶ Khi bạn sử dụng tuốc nơ vít hoa khế, hãy chú ý không dùng lực quá mạnh. Nếu không, loa sẽ không hoạt động hoặc có thể bị hỏng. (tuốc nơ vít hoa khế- dưới 15 kg.f.cm)
- 3 . Duỗi thẳng dây loa được cung cấp theo hướng trọng lực và luồn nó vào lỗ ở giữa Chân Bệ.
 - 4 . Lắp Loa trên vào Kệ lắp ghép.
 - 5 . Vận một vít lớn khác theo chiều kim đồng hồ vào lỗ ở phần sau loa bằng tuốc nơ vít. Rời nối với dây cáp loa.
 - 6 . Đây là hình dạng sau khi loa được lắp đặt.
Làm theo bước này để lắp đặt loa khác.



Lắp đặt Loa trên Bộ Half Tallboy

* Chi HT-F453HBK/HT-F453HRK - Loa trước

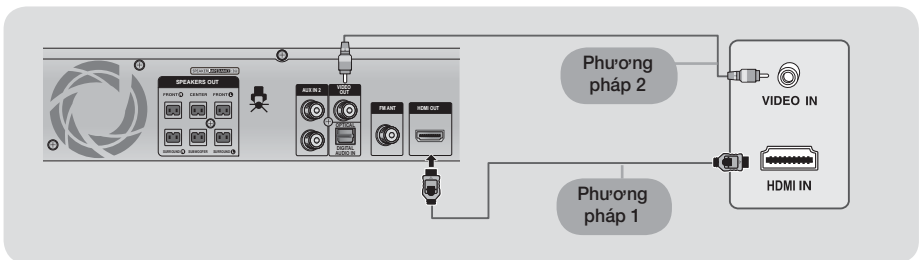
1. Lật ngược Chân đế và nối với Loa.
2. Sử dụng tước nơ vít để bắt vít vào 3 lỗ đã đánh dấu. Lắp đặt loa hoàn tất. Làm theo các bước tương tự để lắp đặt các loa khác.
3. Nếu bạn muốn điều chỉnh chiều cao của loa, trước tiên hãy nối lỏng vít ở phía sau bộ loa.
4. Kéo loa lên theo hướng mũi tên. (Hãy cẩn thận vì lực kéo mạnh quá sẽ dẫn tới hư hại vật lý.)
5. Lắp loa ở độ cao phù hợp với lỗ điều chỉnh rồi sử dụng vít để siết chặt loa.
6. Đây là diện mạo của loa sau khi được lắp đặt và điều chỉnh chiều cao. Để điều chỉnh chiều cao của các loa khác, hãy làm theo bước 3 ~ 5.



Kết nối với TV

Chọn Phương pháp 1 hoặc Phương pháp 2.

- Nếu bạn đã đặt điều khiển từ xa của sản phẩm để vận hành TV của bạn, hãy nhấn nút TV SOURCE trên điều khiển từ xa, sau đó chọn đúng nguồn bên ngoài từ danh sách nguồn của TV (HDMI, Video In, v.v...) để xem video từ rạp chiếu phim tại gia.



Phương pháp 1 Kết nối với TV bằng Cáp HDMI – Chất lượng tốt nhất (được khuyến dùng)

Kết nối cáp HDMI (tùy chọn) từ giắc HDMI OUT ở đằng sau sản phẩm với giắc HDMI IN trên TV của bạn.

Kết nối

Phương pháp 2 Kết nối với TV bằng cáp Video – Chất lượng tốt

Kết nối một cáp Video được cung cấp từ giắc VIDEO OUT trên mặt sau của sản phẩm với giắc VIDEO IN trên TV của bạn.

| LƯU Ý |

- ▶ Không kết nối thiết bị thông qua VCR. Tín hiệu video qua VCR có thể bị ảnh hưởng bởi các hệ thống bảo vệ bản quyền và hình ảnh trên TV sẽ bị méo.

Sử dụng Anynet+(HDMI-CEC) (Chỉ sản phẩm của Samsung)

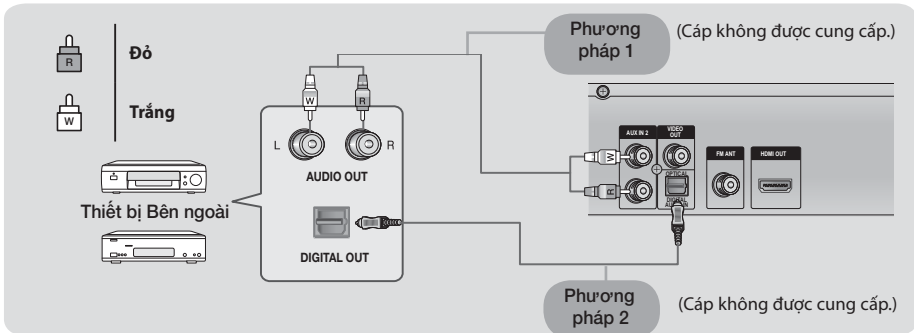
Anynet+ là chức năng cho phép bạn điều khiển các Thiết bị Samsung khác bằng bộ điều khiển từ xa của TV Samsung. Có thể sử dụng Anynet+ bằng cách kết nối sản phẩm này với TV SAMSUNG bằng Cáp HDMI.

| LƯU Ý |

- ▶ Chức năng Anynet+ hỗ trợ một số nút trên bộ điều khiển từ xa.
- ▶ Chức năng này không hoạt động nếu cáp HDMI không hỗ trợ CEC.
- ▶ Hãy kiểm tra Anynet+ (Nếu TV của bạn có Anynet+thì nó hỗ trợ chức năng Anynet+).

Kết nối với thiết bị ngoại vi

Để chọn đúng chế độ cho thiết bị ngoại vi, bấm nút **FUNCTION (CHỨC NĂNG)**. Mỗi lần bạn bấm nút, chế độ thay đổi theo thứ tự này : DVD/CD → D.IN → BT(tùy chọn) → AUX 1 → AUX 2 → USB → FM



Phương pháp 1 AUX 2 : Kết nối với cấu phần analog ngoại vi

Kết nối **AUX IN 2** (Audio) ở phía sau sản phẩm với Đầu ra Âm thanh của thành phần Tương tự bên ngoài.

⇒ Chọn chế độ **AUX 2** .

| LƯU Ý |

- ▶ Hãy đảm bảo các màu của các giắc kết nối khớp với nhau.
- ▶ Bạn có thể kết nối giắc Đầu ra Video của VCR với TV và kết nối các giắc Đầu ra Âm thanh của VCR với sản phẩm này.
- ▶ Nếu không có hành động bấm nút nào trong hơn 8 giờ ở chế độ AUX, nguồn sẽ tự động tắt.

Phương pháp 2 OPTICAL : Kết nối với cấu phần âm thanh kỹ thuật số ngoại vi

Kết nối **DIGITAL AUDIO IN** (OPTICAL) ở phía sau sản phẩm với Đầu ra Kỹ thuật số của thành phần số bên ngoài.

⇒ Chọn chế độ **D. IN**.

- ▶ Nếu không có tín hiệu QUANG trong hơn 25 phút, sản phẩm sẽ tự động tắt.

Kết nối Micrô

Bạn có thể tận hưởng cảm giác ở một quán karaoke bằng những tiện nghi ở nhà. Xem video và hát theo lời bài hát có đệm nhạc hiển thị trên màn hình TV.

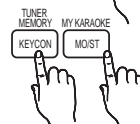
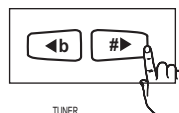
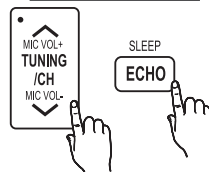
1. Kết nối micrô với ổ cắm **MIC** trên mặt trước của sản phẩm. Bạn có thể kết nối tối đa hai micrô.
2. Bấm nút **MIC VOL** (ÂM LƯỢNG MIC) để điều chỉnh âm lượng của micrô.
3. Bấm nút **ECHO** (VANG) để điều chỉnh độ vang của micrô.
4. Trong khi phát lại, nhấn nút **KEYCON**, rồi nhấn nút (**#/b**).

Mỗi lần nhấn nút (**#**), phím tăng và mỗi lần nhấn nút (**b**), phím giảm.

5. Nhấn nút **MY KARAOKE** để loại bỏ âm thanh. Mỗi lần nhấn nút này, lựa chọn được thay đổi như sau: Giảm Âm thanh → Âm thanh ban đầu.

LƯU Ý

- Nếu bạn nghe thấy những âm thanh lạ (kêu hoặc la hét) khi sử dụng tính năng Karaoke, hãy di chuyển micrô ra xa loa. Vặn nhỏ âm lượng của micrô hoặc âm lượng của loa cũng sẽ có hiệu quả.
- Micrô không hoạt động ở chế độ AUX và TUNER.
- Khi Chọn loa được đặt thành Loa Ti vi, Micrô không khả dụng.
- Sau khi cài đặt my karaoke hoặc keycon, S.VOL/P.BASS/DSP(EQ)/GIGA/FOOTBALL/V-SURROUND không hoạt động.
- Chức năng MY KARAOKE không hoạt động ở trạng thái D.IN/Bluetooth/DIVX, chức năng KEYCON không hoạt động ở trạng thái D.IN/Bluetooth/DIVX/USB/MP3/WMA.
- Sau khi hoạt động dừng, cài đặt my karaoke và keycon sẽ biết mất.
- Chức năng MY KARAOKE (KARAOKE CỦA TÔI) có thể có khi mi-crô được kết nối hoặc không, nhưng chức năng KEYCON có thể có thì mi-crô phải được kết nối.



Cài đặt

Quy trình cài đặt ban đầu

Bấm nút **POWER** khi sản phẩm được cắm vào TV lần đầu tiên. Màn hình Initial Setting (Cài đặt Ban đầu) sẽ hiển thị.

- ▲▼ (chọn ngôn ngữ mong muốn) →
- ▲▼ (chọn Khung hình TV mong muốn) →
- ▲▼ (chọn thiết lập loa đơn giản) →



| LƯU Ý |

- ▶ Màn hình ban đầu có thể khác, tùy theo nội dung của đĩa.
- ▶ Nếu cáp HDMI được kết nối với sản phẩm, tỷ lệ khung hình của TV sẽ không xuất hiện.
- ▶ Nếu bạn muốn hiển thị màn hình Cài đặt Ban đầu một lần nữa và thực hiện các thay đổi, hãy chọn tùy chọn Cài đặt lại.
- ▶ Tùy thuộc vào TV, một số độ phân giải đầu ra HDMI có thể không hoạt động. Vui lòng tham khảo sách hướng dẫn sử dụng TV của bạn.

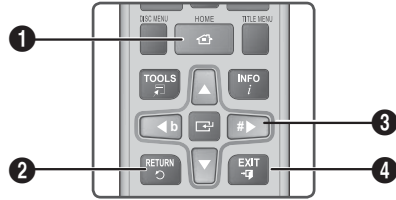
Truy cập màn hình cài đặt

1. Bấm nút **POWER**.



2. Bấm các nút **◀▶** để chọn **Settings(Cài đặt)**, sau đó bấm nút . Màn hình Cài đặt xuất hiện.
3. Để truy cập các menu, menu phụ và tùy chọn trên màn hình Cài đặt, vui lòng tham khảo hình minh họa điều khiển từ xa dưới đây.

Nút trên Bộ điều khiển Từ xa được Dùng cho Menu Cài đặt



1	Nút HOME (MÀN HÌNH CHÍNH) : Bấm để chuyển tới màn hình Chính.
2	Nút RETURN (TRỞ LẠI) : Trở về menu trước.
3	Nút (Nhập) / DIRECTION : <ul style="list-style-type: none">• Bấm ▲▼◀▶ để di chuyển con trỏ hoặc chọn một mục.• Bấm nút để kích hoạt mục được chọn hiện tại hoặc xác nhận một cài đặt.
4	Nút EXIT (THOÁT) : Bấm nút này để thoát khỏi menu hiện tại.

Hiện thị

Tỷ lệ khung hình của TV

- **4:3 Pan-Scan**: Chọn khi bạn muốn xem video 16:9 của DVD mà không có các thanh màu đen phía trên và phía dưới, ngay cả khi TV của bạn có màn hình tỷ lệ 4:3.
- **4:3 Letter Box**: Chọn khi bạn muốn xem toàn bộ màn hình tỷ lệ 16:9 của DVD, ngay cả khi TV của bạn có màn hình tỷ lệ 4:3. Các thanh màu đen sẽ xuất hiện ở phía trên và phía dưới màn hình.
- **16:9 Wide**: Bạn có thể xem toàn bộ hình ảnh 16:9 trên TV màn hình rộng.

BD Wise

BD Wise là tính năng kết nối liền hoàn mới nhất của Samsung. Khi bạn kết nối sản phẩm Samsung và TV Samsung có BD Wise với nhau qua HDMI và BD Wise được bật trên cả sản phẩm và TV, sản phẩm sẽ xuất ra video với độ phân giải video và tỷ lệ khung hình của đĩa DVD.

| LƯU Ý |

- ▶ Độ phân giải này sẽ tối ưu hoá chất lượng hình ảnh theo nội dung (Trong đĩa, DVD, v.v...) mà bạn muốn phát và sản phẩm hoặc TV Samsung tương thích với BD Wise của bạn.

- ▶ Nếu bạn muốn thay đổi độ phân giải trong chế độ BD Wise, trước hết, bạn phải đặt chế độ BD thành Off (Tắt).
- ▶ BD Wise sẽ tắt nếu sản phẩm được kết nối với một thiết bị không hỗ trợ BD Wise.

Độ phân giải

Thiết lập độ phân giải đầu ra tín hiệu video HDMI. i và p lần lượt là quét xen kẽ và quét liên tục.

- 576p(480p), 720p, 1080i, 1080p, BD Wise

| LƯU Ý |

- ▶ Mục menu BD Wise chỉ xuất hiện nếu BD Wise được đặt thành On (Bật).
- ▶ Tùy thuộc vào TV, một số độ phân giải đầu ra HDMI có thể không hoạt động. Vui lòng tham khảo sách hướng dẫn sử dụng TV của bạn.
- ▶ Nếu Component hoặc Composite được kết nối, độ phân giải này chỉ hỗ trợ 576i(480i).
- ▶ 1080P có thể không xuất hiện tùy theo TV.

Định dạng HDMI

Cho phép bạn đặt định dạng không gian màu cho đầu ra HDMI để phù hợp với khả năng của thiết bị được kết nối (TV, màn hình).

Tín hiệu Video Out (tùy chọn)

Các quốc gia khác nhau áp dụng các tiêu chuẩn TV khác nhau. Bạn có thể chọn từ NTSC và PAL.

Âm thanh

Thiết lập Đơn giản

Đây là Chức năng để chọn Bộ cục Loa phù hợp với kiểu bố cục của Loa được kết nối. Có hai lỗi để chọn :

1. Cài đặt → Âm thanh → Thiết lập Đơn giản
 2. Cài đặt → Hệ thống → Cài đặt Ban đầu → Chọn ngôn ngữ mong muốn → Thiết lập Loa Đơn giản
- Chế độ Bình thường : Sử dụng tùy chọn này khi các loa vòng được đặt sau bạn.
 - Chế độ Đơn giản: Sử dụng tùy chọn này khi các loa vòng được đặt trước bạn.
 - ▶ Nếu Chế độ Đơn giản được chọn, không thể thiết lập Cài đặt Loa.

Cài đặt Loa

Âm lượng Loa

Bạn có thể đặt Cỡ Loa của Loa giữa và Loa Vòng cũng như Âm Thở nghiệm trong chế độ này.

Hiệu chỉnh Âm thanh

Bạn có thể điều chỉnh độ cân bằng và âm lượng cho từng loa. Bấm các nút ▲▼ để chọn và điều chỉnh loa mong muốn. Bấm các nút ◀▶ để điều chỉnh cài đặt.

Thời gian Trễ


Nếu không thể đặt các loa cách vị trí nghe với khoảng cách bằng nhau thì bạn có thể điều chỉnh thời gian trễ của tín hiệu âm thanh từ Loa giữa và Loa vòng. Bạn cũng có thể thiết lập Tín hiệu Thở trong chế độ này.

| LƯU Ý |

- ▶ Menu Thời gian Trễ sẽ được kích hoạt chỉ khi phát nguồn kênh 5.1.
- ▶ Bạn không thể đặt Loa giữa và Loa vòng trong chế độ này khi Cỡ Loa được đặt thành None (Không).
- ▶ Với AC-3, thời gian trễ của vòng có thể từ 00 và 15mSEC. Trung tâm chỉ có thể được đặt từ 00 đến 5mSEC.
- ▶ Chỉ có thể điều chỉnh kênh Giữa trên đĩa kênh 5.1.

Tín hiệu Thở

Sử dụng tính năng Tín hiệu Thở để kiểm tra kết nối của loa.

- Bấm các nút ◀▶ để chọn **ON (BẬT)**.
- Tín hiệu Thở sẽ được gửi đi theo thứ tự **Front Left → Center → Front Right → Surround Right → Surround Left → Subwoofer**.
Để dừng tín hiệu thở, bấm nút .

DRC (Nén Dải tần Động)

Tính năng này làm cân bằng phạm vi giữa âm thanh to nhất và âm thanh nhỏ nhất. Bạn có thể sử dụng chức năng này để thưởng thức âm thanh Dolby Digital khi xem phim ở âm lượng thấp vào ban đêm.

ĐỒNG BỘ HOÁ ÂM THANH

Đồng bộ hoá video và âm thanh có thể không khớp với TV kỹ thuật số.

Nếu xảy ra đồng bộ hoá, hãy điều chỉnh thời gian trễ âm thanh để khớp với video.

Chọn loa

- Cả tín hiệu video và âm thanh được truyền qua cáp kết nối HDMI và âm thanh chỉ được phát ra qua loa TV của bạn.
⇒ Chọn **Home Theater** (Rạp hát Tại gia).
- Video chỉ được truyền qua cáp kết nối HDMI và âm thanh chỉ được phát ra qua loa sản phẩm.
⇒ Chọn **TV Speaker** (Loa TV).

Cài đặt

| LƯU Ý |

- ▶ Cài đặt mặc định của chức năng này là Hệ thống rạp hát tại gia.
- ▶ Âm thanh HDMI được tự động trộn xuống 2ch đối với loa TV.

User EQ

Bạn có thể cấu hình cài đặt bộ điều chỉnh bằng cách thủ công cho tùy chọn của mình.

Chức năng chấm điểm karaoke (tùy chọn)

Màn hình chấm điểm karaoke có thể được Bật hoặc Tắt.

- **On (Tắt):** Tắt màn hình chấm điểm karaoke.
- **Off (Bật):** Sau khi hát, điểm được hiển thị trên màn hình.

| LƯU Ý |

- ▶ Ở trạng thái D.IN/USB/DIVX /MP3/WMA, chấm điểm karaoke không hoạt động.
- ▶ Chức năng Lặp lại không hoạt động khi chế độ chấm điểm karaoke bật.

Audio Return Ch.

Bạn có thể thường thức âm thanh TV từ loa Rạp chiếu phim tại Nhà bằng cách chỉ sử dụng một cáp HDMI.

| LƯU Ý |

- ▶ Khi Anynet+ (HDMI-CEC) Tắt, chức năng Audio Return Channel không khả dụng.
- ▶ Sử dụng cáp HDMI không được ARC (Audio Return Channel) chứng nhận có thể gây ra sự cố không tương thích.
- ▶ Chức năng ARC chỉ khả dụng nếu TV tương thích ARC được kết nối.
- ▶ Chức năng ARC được bao gồm trong chức năng D.IN trên loa chính.
- ▶ Nếu không có tín hiệu ARC trong hơn 25 phút, sản phẩm sẽ tự động tắt.

Hệ thống

Cài đặt Ban đầu

Bằng cách sử dụng Cài đặt Ban đầu, bạn có thể đặt ngôn ngữ, tỷ lệ khung hình TV, và Thiết lập Đơn giản. (xem trang 16)

Đăng ký DivX(R)

Xem Mã Đăng ký DivX(R) VOD để mua và phát nội dung DivX(R) VOD.

| LƯU Ý |

- ▶ Tùy chọn này không được kích hoạt nếu bạn chọn OK. Để kích hoạt tùy chọn này, hãy kích hoạt Huỷ kích hoạt DivX(R).
- ▶ Sau khi bạn đặt lại hệ thống, cài đặt Đăng ký DivX sẽ không được đặt lại.

Huỷ kích hoạt DivX(R)

Chọn tùy chọn này để nhận mã đăng ký mới.

| 18 Tiếng Việt

Ngôn ngữ

Bạn có thể chọn ngôn ngữ ưa thích cho menu trên màn hình, menu đĩa, v.v..

Để chọn ngôn ngữ không xuất hiện trong menu, chọn OTHERS (KHÁC) trong Disc Menu (Menu Đĩa), Audio (Âm thanh) và Subtitle (Phụ đề) rồi nhập mã quốc gia. Để biết thêm thông tin, tham khảo www.samsung.com hoặc gọi tới trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

| LƯU Ý |


- ▶ Bạn không thể chọn OTHERS (KHÁC) trong menu Ngôn ngữ OSD.
- ▶ Ngôn ngữ được chọn sẽ chỉ xuất hiện nếu nó được hỗ trợ trên đĩa.

Bảo mật

Chức năng Khóa Trẻ em hoạt động cùng với DVD đã được chỉ định một mức xếp loại giúp bạn điều khiển các loại DVD mà gia đình bạn đang xem.

Có tới 8 mức xếp loại trên một đĩa.

Xếp loại của Cha mẹ

Chọn mức xếp loại bạn muốn thiết lập. Nhập mật khẩu rồi bấm nút .

- Mật khẩu được đặt là "7890" theo mặc định.

Đổi Mật khẩu

Chọn Thay đổi và nhập mật khẩu gồm 4 chữ số để đặt khoá trẻ em bằng các nút số trên điều khiển từ xa.

Nếu bạn quên mật khẩu

1. Lấy đĩa ra.
2. Ở trạng thái không có đĩa, hãy bấm và giữ nút **STOP (DỪNG)** (■) trên điều khiển từ xa trong 5 giây trở lên. Tất cả cài đặt sẽ hoàn nguyên về cài đặt ban đầu.

Hỗ trợ

Thông tin Sản phẩm

Cung cấp thông tin về sản phẩm như mã Kiểu máy, Phiên bản Phần mềm, v.v..

Chức năng Cơ bản

Phát đĩa

▲ → Đặt nhẹ nhàng đĩa vào khay với nhãn đĩa hướng lên trên → ▲.

| LƯU Ý |

- ▶ Khi dừng phát đĩa, sản phẩm sẽ ghi nhớ lại vị trí bạn dừng, như vậy khi bạn bấm lại nút **▶**, đầu sẽ mở từ đoạn bạn dừng lại. (Chức năng tiếp tục chỉ hoạt động với DVD.)
Bấm nút **■** hai lần trong lúc mở để vô hiệu hoá chức năng Tiếp tục.
- ▶ Các đĩa lậu sẽ không chạy được trong sản phẩm này vì nó vi phạm các khuyến cáo của CSS (một hệ thống bảo vệ bản quyền).
- ▶ sẽ xuất hiện khi bấm nút không hợp lệ.
- ▶ Nếu không có thao tác nhập bằng nút nào được thực hiện trong hơn 5 phút ở chế độ Dừng hoặc Phát (nhạc), trình bảo vệ màn hình sẽ kích hoạt.
- ▶ Nếu để sản phẩm ở chế độ bảo vệ màn hình quá 20 phút, nguồn điện sẽ tự động tắt (Ngoại trừ trong khi phát lại một bản nhạc)

Phát đĩa Audio CD (CD-DA)/MP3/WMA

- Đưa CD Âm thanh (CD-DA) hoặc Đĩa MP3.
 - Với đĩa Audio CD, bài hát đầu tiên sẽ được mở tự động.
 - Bấm các nút **◀▶▶▶** để di chuyển đến bài hát trước/tiếp theo.
 - Với đĩa MP3/WMA, bấm các nút **◀▶** để chọn **Music** (Nhạc), rồi bấm nút **☑**.
 - Bấm các nút **▲▼◀▶** để chọn một tệp mong muốn rồi bấm nút **☑**.
 - Bấm các nút **◀▶▶** để di chuyển đến trang trước/sau.
- Bấm nút **■** để dừng phát.

| LƯU Ý |

- ▶ Một số đĩa CD MP3/WMA có thể không chạy, tùy theo chế độ ghi đĩa.
- ▶ Mục lục đĩa CD MP3 khác nhau tùy theo định dạng bài hát MP3/WMA được ghi trên đĩa.
- ▶ Không thể mở các tệp WMA-DRM.
- ▶ Sản phẩm sẽ tự động tắt khỏi chế độ không có Đĩa và Dừng lại hơn 25 phút.

Phát tệp JPEG

Đưa đĩa JPEG vào → **◀▶** (chọn Photos (Ảnh)) → **▲▼** (chọn thư mục mong muốn) → **☑** → **▲▼** (chọn ảnh mong muốn) → **☑**

- Tệp được chọn sẽ mở và trình chiếu sẽ bắt đầu. Để dừng trình chiếu, bấm nút **■**.
- Bạn có thể xem tệp trước đó/tiếp theo bằng cách bấm nút **◀▶** trong chế độ trình chiếu.

Chức năng Xoay

Bấm nút **XANH LỤC(B)** hoặc **VÀNG(C)** trong chế độ PAUSE (TẠM DỪNG).

Sử dụng Chức năng Phát

Tim kiếm Tiên/Lùi

Bấm các nút **◀▶▶** cho Chức năng Tim kiếm.

| LƯU Ý |

- ▶ Bạn sẽ không nghe thấy âm thanh nào trong chế độ tìm kiếm.
- ▶ Tim kiếm phát lại chỉ tạo âm thanh khi đang tìm kiếm tại tốc độ **▶▶ 1** và **▶▶ 2**. (Chức năng này chỉ có cho CD-DA)

Bỏ qua Cảnh/Bài hát

Bấm các nút **◀▶▶▶**.

- Trong khi mở, mỗi lần bấm nút này, chương, bài hát hoặc thư mục (tệp) trước đó hoặc tiếp theo sẽ được phát.
- Bạn không thể bỏ qua các chương liên tiếp.

Phát chậm

Bấm nút **■** rồi nút **▶▶** để Shát chậm.

| LƯU Ý |

- ▶ Không nghe thấy âm thanh nào trong chế độ phát chậm.
- ▶ Chế độ phát lùi chậm không hoạt động.
- ▶ Chức năng này có cho DivX/DVD.

Phát Từng bước

Bấm nút **■** nhiều lần.

- Hình ảnh di chuyển một khung hình về phía trước mỗi lần bấm nút này trong khi mở.

| LƯU Ý |

- ▶ Không nghe thấy âm thanh nào trong chế độ phát từng bước.
- ▶ Chức năng này có cho DivX/DVD.

Chức năng Cơ bản

Chức năng Bỏ qua 5 Phút

Trong lúc mở, bấm nút .

- Mỗi khi bạn bấm nút đĩa sẽ phát qua 5 phút.
- Mỗi khi bạn bấm nút đĩa sẽ phát lùi lại 5 phút.

| LƯU Ý |

- ▶ Chức năng này chỉ có cho DivX chứa thông tin thời gian.

Sử dụng Menu Tiêu đề/Đĩa

Trong lúc phát lại.

DISC MENU hoặc TITLE MENU → →

- **Disc Menu** : Bạn có thể xem các menu cho ngôn ngữ âm thanh, ngôn ngữ phụ đề, cấu hình, v.v...
- **Title Menu** : Đối với các DVD có nhiều tiêu đề, bạn có thể xem tiêu đề của từng phim.

| LƯU Ý |

- ▶ Tùy theo đĩa, các mục thiết lập menu có thể khác nhau và menu này có thể không có.

Phát lại

Phát lại DVD/DivX

Bạn có thể phát lại tiêu đề, chương hoặc phần (Phát lại A-B) của DVD/DivX.

- 1 . Trong khi mở DVD/DivX, bấm nút **REPEAT** trên điều khiển từ xa.
- 2 . Bấm các nút để chọn chế độ phát lại mong muốn rồi bấm nút .
- 3 . Bấm các nút để chọn **OFF (TẮT)** để trở lại chế độ phát bình thường rồi bấm nút .

Phát lại CD/MP3

Trong khi mở CD/MP3, bấm nút **REPEAT** nhiều lần để chọn chế độ phát lại mong muốn.

- **CD** : (Tắt) → (Bài hát) → (Tất cả) → (Ngẫu nhiên) → (Phần A-B)
- **MP3** : (Tắt) → (Bài hát) → (Thu mục) → (Tất cả) → (Ngẫu nhiên)

Phát lại A-B

Bạn có thể phát lại nhiều lần phần được chỉ định trong một DVD hoặc CD.

- 1 . Trong khi mở đĩa DVD hoặc CD, bấm nút **REPEAT** trên điều khiển từ xa.
- 2 . Với DVD, bấm các nút để chọn A-. Với CD bấm nút **REPEAT** nhiều lần cho đến khi hiển thị .
- 3 . Bấm nút tại điểm bạn muốn bắt đầu phát lại (A).
- 4 . Bấm nút tại điểm bạn muốn dừng phát lại (B).
- 5 . Để trở lại chế độ phát bình thường:
Với DVD, nhấn nút **REPEAT**, sau đó chọn các nút để chọn **OFF (TẮT)**. Với CD, nhấn nút **REPEAT** để chọn .

| LƯU Ý |

- ▶ Chức năng Phát lại A-B không hoạt động với đĩa DivX, MP3 hoặc JPEG.

Hiển thị Thông tin Đĩa



- 1 . Trong khi mở đĩa, bấm nút **TOOLS** trên điều khiển từ xa.
- 2 . Bấm các nút để chọn mục mong muốn.
- 3 . Bấm các nút để thay đổi cài đặt mong muốn rồi bấm nút .
 - Bạn có thể sử dụng các nút số trên điều khiển từ xa để điều khiển một số mục.
- 4 . Để thông tin Đĩa biến mất, bấm lại nút **TOOLS**.

| LƯU Ý |

- ▶ Một số menu công cụ có thể khác nhau tùy theo đĩa và tệp.

TOOLS menu

- **Title (Tiêu đề)** () : Để truy cập tiêu đề mong muốn khi có nhiều tiêu đề trong đĩa.
- **Chapter (Chương)** () : Hầu hết các đĩa DVD được ghi theo chương để bạn có thể tìm nhanh một chương cụ thể.
- **Playing time (Thời gian phát)** () : Cho phép mở phim bắt đầu từ thời điểm bạn muốn. Bạn phải nhập thời điểm bắt đầu để làm tham chiếu. Chức năng tìm kiếm thời gian không hoạt động trên một số đĩa.
- **Audio (Âm thanh)** () : Tức là ngôn ngữ của bài hát trong phim. Đĩa DVD có thể chứa tối đa 8 ngôn ngữ âm thanh.

- **Subtitle (Phụ đề)** (): Tức là ngôn ngữ của phụ đề có trong đĩa. Bạn sẽ có thể chọn ngôn ngữ của phụ đề hoặc tắt phụ đề để không xuất hiện trên màn hình nếu bạn muốn. Đĩa DVD có thể chứa tối đa 32 ngôn ngữ phụ đề.
- **Angle (Góc xem)** (): Khi đĩa DVD có chứa nhiều góc của một cảnh cụ thể, bạn có thể dùng chức năng Angle (Góc).

TOOLS (CÔNG CỤ) → ▲▼ (chọn **AUDIO**, **SUBTITLE** (ÂM THANH, PHỤ ĐỀ) hoặc **ANGLE (GÓC)**) → ◀▶ (chọn tùy chọn mong muốn)

| LƯU Ý |

- ▶ Có thể không có chức năng Ngôn ngữ Phụ đề và Ngôn ngữ Âm thanh tùy theo đĩa.
- ▶ Chức năng Góc xem chỉ hoạt động với các đĩa được ghi theo nhiều góc.

Chức năng Chú thích

- Bạn phải có kinh nghiệm với việc tách và hiệu chỉnh video để sử dụng tính năng này đúng cách.
- Để sử dụng chức năng chú thích, lưu tệp chú thích (*.smi) với cùng tên tệp dưới dạng tệp phụ trợ tiện DivX (*.avi) trong cùng thư mục.
- Có tối đa 60 ký tự chữ-số hoặc 30 ký tự Đồng Á (ký tự 2 byte như tiếng Hàn và tiếng Trung).
- Phụ đề của các tệp DivX là *.smi, *.sub, *.srt trên 148 kbyte không được hỗ trợ.

Sử dụng Các nút bấm Đặc biệt của Bộ điều khiển Từ xa

P.BASS	
---------------	--

Chức năng P.BASS tăng âm trầm để tăng cường tần số thấp.

| LƯU Ý |


- ▶ Chức năng P.BASS chỉ có ở các nguồn LPCM 2 kênh chẳng hạn như MP3, Divx, CD và WMA.

GIGA	
-------------	---

Chức năng Âm thanh GIGA khuếch đại và cải thiện bass gấp hai lần để bạn có thể thưởng thức âm thanh thực mạnh mẽ. (Chỉ có ở loa trầm phụ)

| LƯU Ý |

- ▶ Âm thanh GIGA chỉ hoạt động khi ở chế độ LPCM 2 kênh.
- ▶ GIGA không hoạt động khi kết nối micrô với giắc MIC.
- ▶ GIGA không hoạt động khi chức năng MY KARAOKE bật.

S.VOL (smart volume) (ÂM LƯỢNG THÔNG MINH)	
---	---


Nút này sẽ điều chỉnh và ổn định âm lượng theo sự thay đổi âm lượng mạnh khi đổi kênh hoặc chuyển cảnh.

SMART VOLUME ON → SMART VOLUME OFF

S/W LEVEL (MỨC S/W)	
----------------------------	---

Bạn cũng có thể bấm nút **S/W LEVEL** trên điều khiển từ xa và sử dụng ca nút

◀ hoặc ▶ để điều chỉnh mức của loa trầm phụ.

DSP (Bộ xử lý Tín hiệu Kỹ thuật số)/EQ	
---	---

- **DSP (Bộ xử lý Tín hiệu Kỹ thuật số)**

Chế độ DSP được thiết kế để mô phỏng các môi trường âm thanh khác nhau.

- **EQ**

Bạn có thể chọn POPS, JAZZ, ROCK hoặc USER , v.v... để tối ưu hoá âm thanh cho thể loại nhạc bạn đang phát.

| LƯU Ý |

- ▶ Chức năng DSP/EQ chỉ có ở chế độ Stereo.
- ▶ Chức năng DSP/EQ không có khi phát tín hiệu AC3 ở chế độ 2.1 kênh.
- ▶ Một số EQ khu vực là đặc biệt như Ấn Độ, Châu Phi, v.v... Vui lòng tham khảo hình ảnh của sản phẩm thực để vận hành.

FOOTBALL (BÓNG ĐÁ)	
---------------------------	--

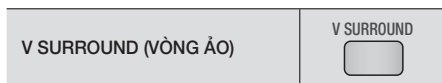
Tận hưởng âm nhạc giống như trên sân bóng với nút **FOOTBALL (BÓNG ĐÁ)**.

Mỗi lần bạn bấm nút **FOOTBALL (BÓNG ĐÁ)** yên bộ" điều khiển từ xa.

FOOTBALLMODEON (CHẾ ĐỘ BÓNG ĐÁ BẬT) → FOOTBALLMODEOFF (CHẾ ĐỘ BÓNG ĐÁ TẮT)

- ▶ **FOOTBALL MODE ON (CHẾ ĐỘ BÓNG ĐÁ BẬT)**: Bạn sẽ cảm thấy được tận hưởng âm nhạc như trên sân bóng.

Chức năng Cơ bản



Nó chỉ hoạt động khi 2 Kênh Âm thanh đang phát .

Nó sẽ đổi Nguồn Âm thanh kênh 2 thành Âm thanh kênh 5.1 và có đầu ra.

Mỗi lần bạn bấm nút **V-SURROUND (VÒNG ẢO)** trên điều khiển từ xa ở chế độ thông thường.

Vòng ẢO bật → Vòng ẢO tắt

- Vòng ẢO bật: thay đổi âm thanh kênh 2 thành kênh 5.1 và có đầu ra Âm thanh bằng kênh 5.1.
- Vòng ẢO tắt: Đầu ra của Âm thanh kênh 2 là đầu ra Âm thanh bởi 2 kênh. (Âm thanh Gốc).



Bạn có thể lắng nghe qua Loa của Rạp hát Tại gia hoặc Loa TV với nút TV SOUND (ÂM THANH TV).

- 1 . Kết nối cáp HDMI tới TV và rạp hát tại gia.
- 2 . Bấm nút **TV SOUND (ÂM THANH TV)** trên bộ điều khiển từ xa.
- 3 . Mỗi lần bạn bấm nút **TV SOUND (ÂM THANH TV)**, TVSOUND BẬT/TẮT nhấp nháy trên màn hình Hiện thị của panen Trước, rồi đổi thành D.IN.
-ÂM THANH TV BẬT: Xuất ra Loa của Rạp hát Tại gia.
-ÂM THANH TV TẮT: Xuất ra Anynet+ kết nối Loa TV.

□ **Sử dụng trong trường hợp này:**

- 1) Nếu bạn muốn nghe âm thanh thông qua loa rạp hát tại gia khi xem TV.
- 2) Nếu bạn muốn nghe âm thanh từ phương tiện USB được cắm vào TV thông qua loa rạp hát tại gia.

□ **Kết nối chi tiết kỹ thuật hỗ trợ TV SOUND ON/OFF**

TV Được kết nối	Cài đặt Anynet+ (HDMI-CEC)	TVSound Bật	TVSound Tắt
TV có hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC)	ON (BẬT)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
	OFF (TẮT)	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
TV không được hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC)	Không hoạt động	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

▶ Đảm bảo rằng chức năng D.IN đã được đổi thành trạng thái TV CEC ON, nếu không âm thanh ARC sẽ không có.

▶ Bạn có thể bật nguồn TV để bấm nút âm thanh TV trên điều khiển từ xa và nhanh chóng chọn ARC.

Nhenge Đài

Sử dụng các nút trên Bộ điều khiển Từ xa

- 1 . Bấm nút **FUNCTION** để chọn **FM**.
- 2 . Dò đến đài mong muốn.
 - **Dò Đặt trước 1** : Trước tiên, bạn phải thêm một tần số mong muốn làm tần số đặt trước. Bấm nút để chọn **PRESET** rồi bấm nút **TUNING/CH (Λ V)** để chọn đài đặt trước.
 - **Dò Thủ công** : Bấm nút để chọn **MANUAL** rồi bấm nút **TUNING/CH (Λ V)** để dò đến tần số cao hơn hoặc thấp hơn.
 - **Dò Tự động** : Bấm nút để chọn **MANUAL** rồi bấm và giữ nút **TUNING/CH (Λ V)** để tự động tìm kiếm băng tần.

Chọn Mono/Stereo

Bấm nút **MO/ST**.

- Mỗi lần bấm nút này, âm thanh sẽ chuyển đổi giữa **STEREO** và **MONO**.
- Trong vùng thu kém, chọn **MONO** để có tín hiệu phát thanh rõ ràng, không bị nhiễu.

Cài đặt trước Các đài

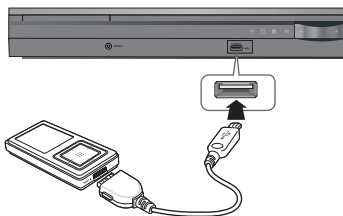
Ví dụ: Cài đặt trước FM 89.10 trong bộ nhớ

- 1 . Bấm nút **FUNCTION** để chọn **FM**.
- 2 . Bấm nút **TUNING/CH (DÒ/KÊNH) (Λ V)** để chọn <89.10>.
- 3 . Bấm nút **TUNER MEMORY (BỘ NHỚ DÒ KÊNH)**.
 - Số sẽ nhấp nháy trên màn hình.
- 4 . Bấm các nút **TUNING/CH (Λ V)** để chọn số được cài đặt trước.
 - Bạn có thể chọn cài đặt trước từ 1 đến 15.
- 5 . Bấm lại nút **TUNER MEMORY (BỘ NHỚ DÒ KÊNH)**.
 - Bấm nút **TUNER MEMORY (BỘ NHỚ DÒ KÊNH)** trước khi số biến mất khỏi màn hình.
 - Số biến mất khỏi màn hình và vị trí kênh được lưu trữ trong bộ nhớ.
- 6 . Để cài đặt trước một kênh khác, lặp lại các bước từ 2 đến 5.

Chức năng USB

Phát các Tập Phương tiện sử dụng Tính năng của USB Host

Bạn có thể thưởng thức các tập phương tiện chẳng hạn như hình ảnh, phim và nhạc được lưu trên máy phát MP3, thẻ nhớ USB hoặc máy ảnh kỹ thuật số với video chất lượng cao có âm thanh đa kênh 5.1 bằng cách kết nối thiết bị lưu trữ với cổng USB trên sản phẩm.



1. Kết nối thiết bị USB với cổng USB trên panen trước của sản phẩm.
2. Bấm nút **FUNCTION** để chọn USB.
 - USB hiển thị trên màn hình rồi biến mất.
3. Bấm các nút **◀▶** để chọn **Videos, Photos** hoặc **Music**.
 - Chọn một tập để phát.

Rút USB An toàn

Để tránh làm hỏng bộ nhớ được lưu trữ trong thiết bị USB, hãy thực hiện tháo an toàn trước khi ngắt kết nối cáp USB.

- Bấm nút **VÀNG(C)**.
 - **REMOVE (RÚT)** sẽ hiển thị trên màn hình.
- Rút cáp USB.

| LƯU Ý |

- ▶ Từ từ rút cáp USB khỏi cổng USB. Nếu không, có thể làm hỏng cổng USB.
- ▶ Sản phẩm sẽ tự động tắt khi chế độ USB và Dừng lại hơn 25 phút.

Ghi USB

Khi phát CD-DA bằng chức năng Ghi USB hoặc nghe đài FM hoặc nhận nguồn âm thanh từ thiết bị bên ngoài, bạn có thể ghi nguồn âm thanh vào bộ nhớ USB.

Ví dụ: ghi USB nội dung âm thanh CD-DA

1. Kết nối thiết bị USB với sản phẩm của bạn.
2. Đặt đĩa CD-DA vào khay CD.
3. Bấm nút **USB REC** trên bộ điều khiển từ xa.
 - Để bắt đầu ghi track hiện tại, nhấn nút USB REC trên điều khiển từ xa trong khi hệ thống đang phát một track hoặc dừng tạm thời.
 - Để ghi toàn bộ CD, bấm và giữ nút USB REC trên bộ điều khiển từ xa.
 - "FULL RECORDING" (SAO CHÉP TOÀN BỘ CD) sẽ hiển thị trên màn hình và quá trình ghi bắt đầu.
4. Bấm nút **■** để dừng ghi.
 - Khi quá trình ghi USB một CD hoàn tất, bạn sẽ thấy một thư mục mới có tên "RECORDING" (BẢN GHI) trong ổ USB. Nội dung sẽ được lưu trong thư mục ở định dạng MP3.
 - Khi quá trình ghi USB đài FM hoặc nguồn AUX hoàn tất, bạn sẽ thấy một thư mục mới có tên "TUNER RECORDING hoặc AUX RECORDING" trong ổ USB. Nội dung sẽ được lưu trong thư mục ở định dạng MP3.

| LƯU Ý |

- ▶ Không ngắt kết nối USB hoặc dây nguồn trong khi Ghi USB. Nếu không, có thể làm hỏng dữ liệu. Để dừng Ghi USB, bấm nút **■** và ngắt kết nối thiết bị USB sau khi hệ thống đã dừng phát CD hoàn toàn.
- ▶ Nếu bạn ngắt kết nối USB khi đang Ghi USB, hệ thống sẽ tắt và bạn sẽ không thể xóa tệp đã ghi.
- ▶ Nếu bạn kết nối thiết bị USB với hệ thống trong khi hệ thống đang phát CD, hệ thống sẽ dừng tạm thời và sẽ phát lại.
- ▶ Nếu thời gian ghi dưới 5 giây, thì có thể tệp ghi chưa được tạo.
- ▶ Ghi USB chỉ hoạt động nếu thiết bị USB được định dạng theo hệ thống tệp FAT. (Hệ thống tệp NTFS không được hỗ trợ.)
- ▶ Tín hiệu âm thanh sẽ không được xuất ra trong khi ghi USB của CD ở trạng thái không kết nối MIC. Nói cách khác, tín hiệu âm thanh sẽ được xuất ra trong khi ghi USB của CD ở trạng thái kết nối MIC.
- ▶ Khi Chọn loa được đặt thành Loa Ti vi, chức năng Ghi USB không được hỗ trợ.
- ▶ Ngắt kết nối micrô với Ti vi trong khi ghi, tiến trình ghi sẽ dừng lại.
- ▶ Ti vi sẽ bắt đầu ghi X3 khi Micrô không kết nối với Ti vi.
- ▶ Mọi nút ngoại trừ nút Dừng/Âm lượng/Tắt tiếng/Âm lượng Mic không hoạt động trong khi ghi USB.

Chức năng Nâng cao

Sử dụng Bluetooth (tùy chọn)

Bạn có thể sử dụng thiết bị Bluetooth để thưởng thức nhạc với âm thanh nổi chất lượng cao mà không cần dây!

Bluetooth là gì?

Bluetooth là công nghệ cho phép các thiết bị tương thích Bluetooth dễ dàng kết nối với nhau bằng kết nối không dây trong phạm vi ngắn.

- Thiết bị Bluetooth có thể gây nhiễu hoặc trục trặc, tùy vào việc sử dụng.
- Khi một phần cơ thể người chạm vào hệ thống nhận/truyền của thiết bị Bluetooth hoặc Sản phẩm.
- Sự biến đổi điện từ các vật cản do tường, góc hoặc việc phân chia văn phòng tạo ra.
- Nhiễu điện từ các thiết bị có cùng dải tần số, bao gồm thiết bị y tế, lò vi sóng và mạng LAN không dây.
- Ghép nối Sản phẩm với thiết bị Bluetooth trong khi duy trì khoảng cách gần.
- Khoảng cách giữa Sản phẩm và thiết bị Bluetooth càng xa thì chất lượng càng kém. Nếu khoảng cách này vượt quá dải hoạt động của Bluetooth, kết nối sẽ bị mất.
- Trong khu vực có độ bắt sóng kém, kết nối Bluetooth có thể hoạt động không chính xác.
- Thiết bị không dây này có thể gây ra nhiễu điện trong quá trình hoạt động.
- Sản phẩm có phạm vi bắt sóng hiệu quả lên tới 5 mét từ mọi hướng nếu không có vật cản. Kết nối sẽ tự động bị ngắt nếu khoảng cách nằm ngoài phạm vi này. Kể cả khi ở trong phạm vi này, chất lượng âm thanh có thể giảm sút do các vật cản như tường hoặc cửa.

Để kết nối sản phẩm với thiết bị Bluetooth

Kiểm tra xem thiết bị Bluetooth có hỗ trợ chức năng bộ tai nghe stereo tương thích Bluetooth không.

- 1 . Bấm nút **FUNCTION (CHỨC NĂNG)** trên điều khiển từ xa của sản phẩm để hiển thị thông báo "BT".
 - Bạn sẽ thấy thông báo "**WAIT**" (ĐỢI) trong giây lát (khi Bluetooth chưa sẵn sàng), sau đó "**BT READY**" (BT SẴN SÀNG) hiển thị.
- 2 . Chọn menu Bluetooth trên thiết bị Bluetooth bạn muốn kết nối. (tham khảo sách hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth)

- 3 . Chọn menu bộ tai nghe Stereo trên thiết bị Bluetooth.

- Bạn sẽ thấy danh sách các thiết bị đã quét.

- 4 . Chọn "**[Samsung] HES-FXXX**" từ danh sách đã tìm kiếm.

- Khi được kết nối với thiết bị Bluetooth, sản phẩm sẽ hiển thị tên thiết bị Bluetooth hai lần trước khi "**BT**" hiển thị ở mặt trước.

- 5 . Phát nhạc trên thiết bị được kết nối.

- Bạn có thể nghe nhạc phát trên thiết bị Bluetooth được kết nối thông qua Sản phẩm.

- Ở chế độ Bluetooth, các chức năng **Lặp lại/ Dừng/Tiếp theo/Trở lại** của một số mẫu máy không khả dụng.

| LƯU Ý |

- Sản phẩm chỉ hỗ trợ dữ liệu SBC Chất lượng Trung bình (lên tới 237kbps@48kHz) và không hỗ trợ dữ liệu SBC Chất lượng Cao (328kbps@44.1kHz).
- Chỉ có thể ghép nối với một thiết bị Bluetooth mỗi lúc.
- Chức năng tìm kiếm hoặc kết nối của sản phẩm có thể không hoạt động chính xác trong những trường hợp sau:
 - Nếu có sóng điện mạnh phát ra xung quanh sản phẩm.
 - Nếu có nhiều thiết bị Bluetooth được ghép nối đồng thời với sản phẩm.
 - Nếu thiết bị Bluetooth bị tắt, không ở gần hoặc bị hỏng.
- Lưu ý rằng những thiết bị như lò vi sóng, bộ điều hợp mạng LAN không dây, bóng đèn plasma và bếp ga sử dụng cùng khoảng tần số với thiết bị Bluetooth có thể gây ra nhiễu điện.
- Hoạt động của các phím **PHÁT, TẮM DỪNG, DỪNG, BỎ QUA** và **QUÉT** phụ thuộc vào thiết bị Bluetooth.
- Nếu thiết bị Bluetooth không ghép nối được với sản phẩm, hãy xóa "[Samsung] HES-FXXX" mà thiết bị Bluetooth tìm thấy trước đó và tìm kiếm lại sản phẩm.

Sử dụng Bluetooth (tùy chọn)

Để ngắt kết nối thiết bị Bluetooth khỏi Sản phẩm

Bạn có thể ngắt kết nối Sản phẩm khỏi thiết bị Bluetooth. (Tham khảo sách hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth)

- Sản phẩm sẽ bị ngắt kết nối.
- Khi bị ngắt kết nối khỏi thiết bị Bluetooth, Sản phẩm sẽ hiển thị "**BT DISCONNECTED**" (BT ĐÃ NGẮT KẾT NỐI) trên màn hình phía trước.

Để ngắt kết nối Sản phẩm khỏi thiết bị Bluetooth

Bấm nút **F** trên panen phía trên để chuyển từ "**BT**" sang chế độ khác.

- Từ khi ngắt kết nối qua chuyển đổi chức năng, thiết bị Bluetooth đã kết nối sẽ đợi phản hồi từ sản phẩm trong một khoảng thời gian nhất định trước khi ngắt kết nối. (Thời gian ngắt kết nối có thể thay đổi, tùy thuộc vào thiết bị Bluetooth)
- Thiết bị hiện được kết nối sẽ bị ngắt kết nối.

| LƯU Ý |



- Ở chế độ kết nối Bluetooth, kết nối Bluetooth sẽ bị mất nếu khoảng cách giữa Sản phẩm và thiết bị Bluetooth vượt quá giới hạn (5 mét).
- Nếu thiết bị Bluetooth trở lại phạm vi hiệu quả, bạn có thể khởi động lại để khôi phục việc ghép nối với thiết bị Bluetooth.
- Đối với một số thiết bị Bluetooth, một vài chức năng có thể không hoạt động chính xác.
- Ở chế độ Bluetooth, nguồn sẽ tự động tắt khi không có thiết bị nào trong hơn 25 phút.
- Chức năng Bluetooth chỉ khả dụng đối với HT-F450BK/HT-F453BK/HT-F453HBK/HT-F455BK.

Thông tin Khác

Xử lý sự cố

Tham khảo biểu đồ bên dưới khi sản phẩm này không hoạt động đúng cách. Nếu sự cố bạn đang gặp phải không được nêu bên dưới hoặc nếu hướng dẫn bên dưới không giúp được bạn, hãy tắt sản phẩm, ngắt dây nguồn và liên hệ với đại lý ủy quyền gần nhất hoặc Trung tâm Dịch vụ của Samsung Electronics.

Hiện tượng	Kiểm tra/Sửa chữa
Tôi không thể lấy đĩa ra.	<ul style="list-style-type: none">• Dây nguồn đã được cắm chắc chắn vào ổ cắm chưa?• Tắt nguồn rồi bật lại.
Không phát được đĩa.	<ul style="list-style-type: none">• Kiểm tra số khu vực của DVD.• Đĩa DVD đã mua từ nước ngoài có thể không phát được.• Không thể phát CD-ROM và DVD-ROM trên sản phẩm này.• Đảm bảo rằng mức xếp loại chính xác.
Không thể bắt đầu phát lại ngay khi bấm nút Play/Pause.	<ul style="list-style-type: none">• Bạn có đang sử dụng đĩa bị biến dạng hoặc đĩa bị xước mặt không?• Lau sạch đĩa.
Không có âm thanh.	<ul style="list-style-type: none">• Không nghe thấy âm thanh khi phát nhanh, phát chậm và phát từng bước.• Loa đã được kết nối đúng chưa? Thiết lập loa đã được tùy chỉnh chính xác chưa?• Đĩa có bị hỏng nghiêm trọng không?
Chỉ có thể nghe thấy âm thanh từ một số loa không phải toàn bộ 6 loa.	<ul style="list-style-type: none">• Trên một số đĩa DVD, âm thanh chỉ phát ra từ các loa trước.• Kiểm tra xem loa đã được kết nối đúng chưa.• Điều chỉnh âm lượng.• Khi nghe CD, đài hoặc TV, âm thanh chỉ phát ra từ các Loa trước. Chọn V-SURROUND (Vòng Âm) trên bộ điều khiển từ xa để sử dụng tất cả sáu loa.
Âm thanh Vòng Dolby Digital 5.1 CH không được tạo ra.	<ul style="list-style-type: none">• Có nhãn "Dolby Digital 5.1 CH" trên đĩa không? Âm thanh Vòng Dolby Digital 5.1 CH chỉ được tạo ra khi đĩa được ghi bằng âm thanh đa kênh 5.1.• Ngôn ngữ âm thanh có được đặt chính xác về Dolby Digital 5.1-CH trong màn hình thông tin không?
Bộ điều khiển từ xa không hoạt động.	<ul style="list-style-type: none">• Có đang sử dụng điều khiển từ xa trong phạm vi góc và khoảng cách hoạt động không?• Có phải pin đã hết?• Bạn đã chọn chế độ chính xác (BỘ THU DVD/TV) chưa?
<ul style="list-style-type: none">• Đĩa đang quay nhưng không có hình ảnh nào được tạo ra.• Chất lượng hình ảnh kém và hình ảnh bị rung.	<ul style="list-style-type: none">• Nguồn TV đã được bật chưa?• Cáp video đã được kết nối đúng chưa?• Đĩa có bị bẩn hoặc hỏng không?• Đĩa kém chất lượng có thể không mở được.
Ngôn ngữ âm thanh và phụ đề không hoạt động.	<ul style="list-style-type: none">• Ngôn ngữ âm thanh và phụ đề sẽ không hoạt động nếu đĩa không có ngôn ngữ và phụ đề.
Màn hình menu Đĩa/Tiêu đề không hiển thị ngay cả khi chức năng Đĩa/Tiêu đề được chọn.	<ul style="list-style-type: none">• Bạn có đang sử dụng đĩa không có menu không?

Hiện tượng	Kiểm tra/Sửa chữa
Không thể thay đổi tỷ lệ khung hình.	<ul style="list-style-type: none"> Bạn có thể phát các đĩa DVD 16:9 ở chế độ 16:9 WIDE, chế độ 4:3 LETTER BOX hoặc chế độ 4:3 PAN SCAN, nhưng chỉ có thể xem đĩa DVD 4:3 ở tỷ lệ 4:3. Xem về đĩa DVD rồi chọn chức năng thích hợp.
<ul style="list-style-type: none"> Sản phẩm hiện không hoạt động. (Ví dụ: Nguồn bị tắt hoặc phím panen trước không hoạt động hoặc nghe thấy tiếng động lạ.) Sản phẩm hiện không hoạt động bình thường. 	<ul style="list-style-type: none"> Bấm và giữ nút  trên điều khiển từ xa trong hơn 5 giây mà không có đĩa (chức năng cài đặt lại). <p>Sử dụng chức năng RESET (CÀI ĐẶT LẠI) sẽ xóa tất cả các cài đặt đã lưu trữ. Không sử dụng chức năng này trừ khi cần thiết.</p>
Quên mật khẩu mức xếp loại.	<ul style="list-style-type: none"> Khi thông báo "NO DISC (KHÔNG CÓ ĐĨA)" hiển thị trên màn hình của sản phẩm, bấm và giữ nút  của điều khiển từ xa trong hơn 5 giây. "INIT" (BAN ĐẦU) hiển thị trên màn hình và tất cả cài đặt sẽ trở về giá trị mặc định. Rồi bấm nút POWER. <p>Sử dụng chức năng RESET (CÀI ĐẶT LẠI) sẽ xóa tất cả các cài đặt đã lưu trữ. Không sử dụng chức năng này trừ khi cần thiết.</p>
Không thể nhận được tín hiệu phát thanh.	<ul style="list-style-type: none"> Anten đã được kết nối đúng chưa? Nếu tín hiệu đầu vào của anten yếu, hãy lắp đặt anten FM ngoài ở vùng thu tốt.

Thông số kỹ thuật

Thông tin chung	Trọng lượng	2.3 Kg
	Kích thước	430 (W) x 61 (H) x 242 (D) mm
	Phạm vi Nhiệt độ Hoạt động	+5°C~+35°C
	Phạm vi Độ ẩm Hoạt động	10 % đến 75 %
Bộ dò FM	Tỷ số tín hiệu/tạp nhiễu	60 dB
	Độ nhạy thích hợp	10 dB
	Biến dạng toàn phần	1%
Đĩa	DVD (Đĩa Đa năng Kỹ thuật số)	Tốc độ Đọc : 3.49 ~ 4.06 m/giây.
		Thời gian Phát Ước tính (Đĩa một mặt, Đĩa một lớp): 135 phút.
	CD : 12 cm (ĐĨA COMPACT)	Tốc độ Đọc: 4.8 ~ 5.6 m/giây.
		Thời gian Phát Tối đa: 74 phút
CD : 8cm (ĐĨA COMPACT)	Tốc độ Đọc: 4.8 ~ 5.6 m/giây.	
	Thời gian Phát Tối đa: 20 phút	
Đầu ra Video	Video tổng hợp	576i (480i)
		1 kênh: 1.0 Vp-p (tải 75 Ω)
Video/Âm thanh	HDMI	1080p, 1080i, 720p, 576p (480p)

Thông tin Khác

Bộ khuếch đại	Đầu ra loa trước	167W x 2(3Ω)
	Đầu ra loa giữa	165W(3Ω)
	Đầu ra loa vòng	167W x 2(3Ω)
	Đầu ra loa trầm phụ	167W(3Ω)
	Độ nhạy tần số	20Hz~20KHz
	Tỷ số S/N	65dB
	Độ tách kênh	55dB
Độ nhạy đầu vào	(AUX)800mV	

Loa	Hệ thống loa	hệ thống loa 5.1ch			
		Trước	Loa vòng	Giữa	Siêu trầm
	Trở kháng	3 Ω	3 Ω	3 Ω	3 Ω
	Dải tần	140Hz~20kHz	140Hz~20kHz	140Hz~20kHz	20Hz~160Hz
	Mức áp suất âm thanh đầu ra	86dB/W/M	86dB/W/M	86dB/W/M	88dB/W/M
	Đầu vào định mức	167W	167W	165W	167W
	Đầu vào tối đa	334W	334W	330W	334W
	Kích thước (R x C x S) (Đơn vị: mm)				
		Trước	Loa vòng	Giữa	Siêu trầm
	HT-F450BK/ HT-F450RK	95 x 144 x 74.5	95 x 116 x 74.5	227 x 95 x 74.5	200 x 390 x 356
HT-F453BK/ HT-F453RK	94.8 x 1112 x 75 * giá đơn: 276 x 189	95 x 116 x 74.5			
HT-F455BK/ HT-F455RK	94.8 x 1112 x 75 * giá đơn: 276 x 189	94.8 x 1112 x 75 * giá đơn: 276 x 189			
HT-F453HBK/ HT-F453HRK	95 x 500 (Tối đa: 608) x 74.5 * giá đơn: 234 x 172	95 x 116 x 74.5			
Trọng lượng (Đơn vị: kg)					
	Trước	Loa vòng	Giữa	Siêu trầm	
HT-F450BK/HT-F450RK	0.35	0.32	0.49	6.06	
HT-F453BK/HT-F453RK	2.94	0.32			
HT-F455BK/HT-F455RK	2.94	2.94			
HT-F453HBK/HT-F453HRK	1.58	0.32			

*: Thông số kỹ thuật danh định

- Samsung Electronics Co., Ltd bảo lưu quyền thay đổi thông số kỹ thuật mà không cần thông báo.
- Trọng lượng và kích thước chỉ gần đúng.
- Thiết kế và thông số kỹ thuật sẽ thay đổi mà không cần thông báo trước.
- ối với nguồn điện và Công suất Tiêu thụ, hãy tham khảo nhãn định kèm sản phẩm.

Giấy phép OpenSSL

Bộ công cụ OpenSSL vẫn theo giấy phép kép, đó là cả điều kiện trong Giấy phép OpenSSL và giấy phép SSLeay áp dụng cho bộ công cụ. Xem bên dưới để biết nội dung của giấy phép thực. Thực tế cả hai giấy phép là các giấy phép Nguồn mở theo phong cách BSD. Trong trường hợp gặp bất kỳ vấn đề giấy phép nào liên quan đến OpenSSL, vui lòng liên hệ openssl-core@openssl.org.

Giấy phép OpenSSL

Bản quyền (c) 1998-2007 Dự án OpenSSL. Mọi quyền được bảo lưu.

Tái phân phối và sử dụng ở dạng nguồn và nhị phân, có hoặc không chỉnh sửa là được phép miễn là đáp ứng các điều kiện sau:

1. Tài phân phối mã nguồn phải giữ lại thông báo về bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và nội dung khước từ sau.
2. Tài phân phối ở dạng nhị phân phải sao chép lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và nội dung khước từ sau trong tài liệu này và/hoặc các tài liệu khác được cung cấp trong tài liệu phân phối này.
3. Tất cả tài liệu quảng cáo đề cập đến các tính năng hoặc sử dụng phần mềm này phải hiển thị nội dung ghi nhận sau: "Sản phẩm này bao gồm phần mềm được phát triển bởi Dự án OpenSSL để sử dụng trong Bộ công cụ OpenSSL. (<http://www.openssl.org/>)"
4. Tên "Bộ công cụ OpenSSL" và "Dự án OpenSSL" không được sử dụng để chứng thực hoặc quảng bá sản phẩm phái sinh từ phần mềm này mà không được sự cho phép trước bằng văn bản. Để được cho phép bằng văn bản, vui lòng liên hệ openssl-core@openssl.org.
5. Sản phẩm phái sinh từ phần mềm này có thể không được gọi là "OpenSSL" hoặc "OpenSSL" không thể xuất hiện trong tên của chúng mà không được sự cho phép trước bằng văn bản của Dự án OpenSSL.
6. Tài phân phối dưới bất kỳ hình thức nào phải giữ lại nội dung ghi nhận sau: "Sản phẩm này bao gồm phần mềm được phát triển bởi Dự án OpenSSL để sử dụng trong Bộ công cụ OpenSSL (<http://www.openssl.org/>)"

PHẦN MỀM NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI DỰ ÁN OPENSSL "THEO NGUYÊN GỐC" VÀ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý NÀO BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, CÁC BẢO ĐẢM NGỤ Ý VỀ KHẢ NĂNG BÁN ĐƯỢC VÀ SỰ PHÙ HỢP VỚI MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ BỊ KHƯỚC TỪ. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, DỰ ÁN OPENSSL HOẶC NGƯỜI ĐỒNG GÓP SẼ KHÔNG PHẢI CHIU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐỐI VỚI BẤT KỲ THIẾT HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT, CẢNH BÁO HOẶC DO HẬU QUẢ NÀO (BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở VIỆC MUA HÀNG HOÁ HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, MẤT QUYỀN SỬ DỤNG, MẤT MẮT DỮ LIỆU, LỢI NHUẬN HOẶC BỊ GIÁN ĐOAN KINH DOANH) BỊ GÂY RA BẰNG BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO VÀ TRÊN BẤT KỲ GIÁ ĐỊNH NGHĨA VỤ PHÁP LÝ NÀO, CHỖ ĐÚ CỎ TRONG HỢP ĐỒNG, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CHẤT CHẾ HOẶC VI PHẠM NGOÀI HỢP ĐỒNG (BAO GỒM SƠ Ý HOẶC BẤT KỲ NGUYÊN NHÂN NÀO KHÁC) PHÁT SINH THEO BẤT KỲ CÁCH NÀO DO SỬ DỤNG PHẦN MỀM NÀY, NGAY CẢ KHI ĐÃ ĐƯỢC CẢNH BÁO VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA THIẾT HẠI ĐÓ.

Sản phẩm này bao gồm phần mềm mật mã được viết bởi Eric Young (ey@cryptsoft.com). Sản phẩm này bao gồm phần mềm được viết bởi Tim Hudson (tjh@cryptsoft.com).

Giấy phép SSLeay gốc

Bản quyền (C) 1995-1998 Eric Young (ey@cryptsoft.com) Mọi quyền được bảo lưu.

Gói này là gói thực thi SSL được viết bởi Eric Young (ey@cryptsoft.com). Gói thực thi được viết sao cho tuân thủ với Netscapes SSL.

Thư viện này là miễn phí cho việc sử dụng theo mục đích thương mại và phi thương mại miễn là tuân thủ các điều kiện sau. Các điều kiện sau áp dụng cho tất cả mã được tìm thấy trong nội dung phân phối này, bao gồm cả mã RC4, RSA, lhash, DES, không chỉ mã SSL. Tài liệu SSL được bao gồm trong tài liệu phân phối này chịu sự điều chỉnh của cùng các điều khoản về bản quyền ngoại trừ việc chủ sở hữu là Tim Hudson (tjh@cryptsoft.com).

Bản quyền vẫn thuộc Eric Young và như vậy bất kỳ thông báo Bản quyền nào theo mã này sẽ không bị xóa. Nếu gói này được sử dụng trong một sản phẩm, Eric Young sẽ được trao quyền hạn với tư cách là tác giả của các phần trong thư viện được sử dụng. Điều này có thể được đưa thông báo bằng văn bản khi khởi động chương trình hoặc bằng tài liệu (trực tuyến hoặc bằng văn bản) được cung cấp cùng với gói này.

Tái phân phối và sử dụng ở dạng nguồn và nhị phân, có hoặc không chỉnh sửa là được phép miễn là đáp ứng các điều kiện sau:

1. Tài phân phối mã nguồn phải giữ lại thông báo về bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và sự khước từ sau.
2. Tài phân phối ở dạng nhị phân phải sao chép lại thông báo bản quyền trên, danh sách các điều kiện này và nội dung khước từ sau trong tài liệu này và/hoặc các tài liệu khác được cung cấp trong nội dung phân phối này.
3. Tất cả tài liệu quảng cáo đề cập đến các tính năng hoặc sử dụng phần mềm này phải hiển thị sự ghi nhận sau: "Sản phẩm này bao gồm phần mềm mật mã được viết bởi Eric Young (ey@cryptsoft.com)" Có thể bỏ qua từ "mật mã" nếu các tiện ích từ thư viện đang được sử dụng không liên quan đến mật mã (-).
4. Nếu bạn đưa vào bất kỳ mã cụ thể nào của Windows (hoặc một mã phái sinh của nó) từ thư mục ứng dụng (mã ứng dụng), bạn phải đưa vào nội dung ghi nhận: "Sản phẩm này bao gồm phần mềm được viết bởi Tim Hudson (tjh@cryptsoft.com)"

PHẦN MỀM NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI ERIC YOUNG "THEO NGUYÊN GỐC" VÀ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý NÀO BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN, CÁC BẢO ĐẢM NGỤ Ý VỀ KHẢ NĂNG BÁN ĐƯỢC VÀ SỰ PHÙ HỢP VỚI MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ BỊ KHƯỚC TỪ. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, TÁC GIẢ HOẶC NGƯỜI ĐỒNG GÓP SẼ KHÔNG PHẢI CHIU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐỐI VỚI BẤT KỲ THIẾT HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT, CẢNH BÁO HOẶC DO HẬU QUẢ NÀO (BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở VIỆC MUA HÀNG HOÁ HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, MẤT QUYỀN SỬ DỤNG, MẤT MẮT DỮ LIỆU, LỢI NHUẬN HOẶC BỊ GIÁN ĐOAN KINH DOANH) BỊ GÂY RA BẰNG BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO VÀ TRÊN BẤT KỲ GIÁ ĐỊNH NGHĨA VỤ PHÁP LÝ NÀO, CHỖ ĐÚ CỎ TRONG HỢP ĐỒNG, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CHẤT CHẾ HOẶC VI PHẠM NGOÀI HỢP ĐỒNG (BAO GỒM SƠ Ý HOẶC BẤT KỲ NGUYÊN NHÂN NÀO KHÁC) PHÁT SINH THEO BẤT KỲ CÁCH NÀO DO SỬ DỤNG PHẦN MỀM NÀY, NGAY CẢ KHI ĐÃ ĐƯỢC CẢNH BÁO VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA THIẾT HẠI ĐÓ.

Không thể thay đổi giấy phép và các điều khoản phân phối đối với bất kỳ phiên bản hiện đang bán công khai nào hoặc phiên bản phái sinh của mã này. Đó là không thể để đăng sao chép và đặt vào mã này theo một giấy phép phân phối khác [bao gồm Giấy phép Công khai GNU.]

SAMSUNG**Liên hệ với SAMSUNG TRÊN TOÀN THẾ GIỚI**

Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc hoặc nhận xét nào liên quan đến sản phẩm của Samsung, hãy liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng của SAMSUNG.

Area	Contact Centre ☎	Web Site
■ North America		
Canada	1-800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Mexico	01-800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
U.S.A	1-800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
■ Latin America		
Argentina	0800-333-3733	www.samsung.com
Brazil	0800-124-421 / 4004-0000	www.samsung.com
Chile	800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Colombia	01-8000112112	www.samsung.com
Costa Rica	0-800-507-7267	www.samsung.com
Dominica	1-800-751-2676	www.samsung.com
Ecuador	1-800-10-7267	www.samsung.com
El Salvador	800-6225	www.samsung.com
Guatemala	1-800-299-0013	www.samsung.com
Honduras	800-7919267	www.samsung.com
Jamaica	1-800-234-7267	www.samsung.com
Nicaragua	00-1800-5077267	www.samsung.com
Panama	800-7267	www.samsung.com
Peru	0-800-777-08	www.samsung.com
Puerto Rico	1-800-682-3180	www.samsung.com
Trinidad & Tobago	1-800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Venezuela	0-800-100-5303	www.samsung.com
■ Europe		
Albania	42 27 5755	-
Austria	0810 - SAMSUNG (7267864, € 0.07/min)	www.samsung.com
Belgium	02-201-24-18	www.samsung.com/ be (Dutch) www.samsung.com/ be_fr (French)
Bosnia	05 133 1999	-
Bulgaria	07001 33 11	www.samsung.com
Croatia	062 SAMSUNG (062 726 7864)	www.samsung.com
Czech	800-SAMSUNG (800-726786)	www.samsung.com
	Samsung Zrt., Česká organizační složka, Oasis Florenc, Sokolovská394/17, 180 00, Praha 8	
Denmark	70 70 19 70	www.samsung.com
Finland	030 - 6227 515	www.samsung.com
France	01 48 63 00 00	www.samsung.com
Germany	01805 - SAMSUNG (726-7864 € 0,14/Min)	www.samsung.com
Hungary	06-80-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Italia	800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Kosovo	+381 0113216899	-
Luxemburg	261 03 710	www.samsung.com
Montenegro	020 405 888	-
Netherlands	0900-SAMSUNG (0900-7267864) (€ 0,10/Min)	www.samsung.com
Norway	815-56 480	www.samsung.com
Poland	0 801 1SAMSUNG (172678) / 022-607-93-33	www.samsung.com
Portugal	80820-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Rumania	1. 08010 SAMSUNG (72678) - doar din rețeaua Romtelecom, tarif local 2. 021.206.01.10 - din orice rețea, tarif normal	www.samsung.com

Area	Contact Centre ☎	Web Site
Serbia	0700 Samsung (0700 726 7864)	www.samsung.com
Slovakia	0800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Spain	902-1-SAMSUNG (902 172 678)	www.samsung.com
Sweden	0771 726 7864 (SAMSUNG)	www.samsung.com
Switzerland	0848-SAMSUNG (7267864, CHF 0.08/min)	www.samsung.com/ch www.samsung.com/ ch_fr/(French)
U.K	0330 SAMSUNG (7267864)	www.samsung.com
Eire	0818 717100	www.samsung.com
Lithuania	8-800-77777	www.samsung.com
Latvia	8000-7267	www.samsung.com
Estonia	800-7267	www.samsung.com
■ CIS		
Russia	8-800-555-55-55	www.samsung.com
Georgia	8-800-555-555	-
Armenia	0-800-05-555	-
Azerbaijan	088-55-55-555	-
Kazakhstan	8-10-800-500-55-500 (GSM: 7799)	www.samsung.com
Uzbekistan	8-10-800-500-55-500	www.samsung.com
Kyrgyzstan	00-800-500-55-500	www.samsung.com
Tadjikistan	8-10-800-500-55-500	www.samsung.com
Ukraine	0-800-502-000	www.samsung.ua www.samsung.com/ ua_ru
Belarus	810-800-500-55-500	-
Moldova	00-800-500-55-500	-
■ Asia Pacific		
Australia	1300 362 603	www.samsung.com
New Zealand	0800 SAMSUNG (0800 726 786)	www.samsung.com
China	400-810-5858 / 010-6475 1880	www.samsung.com
Hong Kong	(852) 3698 4698	www.samsung.com/hk www.samsung.com/ hk_en/
India	3030 8282 / 1800 110011 / 1800 3000 8282 / 1800 266 8282	www.samsung.com
Indonesia	0800-112-8888 / 021-5699-7777	www.samsung.com
Japan	0120-327-527	www.samsung.com
Malaysia	1800-88-9999	www.samsung.com
Philippines	1-800-10-SAMSUNG(726-7864) / 1-800-3-SAMSUNG(726-7864) / 1-800-8-SAMSUNG(726-7864) / 02-5805777	www.samsung.com
Singapore	1800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Thailand	1800-29-3232 / 02-689-3232	www.samsung.com
Taiwan	0800-329-999	www.samsung.com
Vietnam	1 800 588 889	www.samsung.com
■ Middle East		
Bahrain	8000-4726	www.samsung.com
Egypt	08000-726786	www.samsung.com
Jordan	800-22273	www.samsung.com
Morocco	080 100 2255	www.samsung.com
Oman	800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
Saudi Arabia	9200-21230	www.samsung.com
Turkey	444 77 11	www.samsung.com
U.A.E	800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
■ Africa		
Nigeria	0800-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com
South Africa	0860-SAMSUNG (726-7864)	www.samsung.com

AH68-02679J-00